

Số: 756/BC-UBND

Uông Bí, ngày 17 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Kiểm quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 11/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc kiểm tra công tác Cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024; Công văn số 1352/SNV-CCHC ngày 16/6/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 16/6/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí báo cáo kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố từ năm 2023 đến ngày 30/6/2024, như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình địa phương

Thành phố Uông Bí nằm phía tây của tỉnh Quảng Ninh; được thành lập theo Quyết định số 180/CP ngày 28/10/1961 của Hội đồng Chính phủ; ngày 25/02/2011 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 12/NQ-CP, thành lập thành phố Uông Bí thuộc tỉnh Quảng Ninh; ngày 28/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2306/QĐ-TTg, công nhận thành phố Uông Bí là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Quảng Ninh. Thành phố Uông Bí có 10 đơn vị hành chính xã, phường (09 phường và 01 xã là đơn vị cấp xã loại I); 99 thôn, khu phố tương ứng với 99 chi bộ trực thuộc đảng bộ các xã, phường (67 thôn, khu phố loại I; 32 thôn, khu phố loại II); tổng diện tích tự nhiên: 256,68km²; tổng dân số quy đổi trên 17 vạn người. Uông Bí nằm ở trung tâm tam giác kinh tế động lực phía Bắc (Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh) có nhiều lợi thế về vị trí địa lý về giao thông đường thủy, đường bộ, đường sắt, có nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, tiềm năng phát triển kinh tế đa dạng. Có khu di tích danh thắng Yên Tử - Trung tâm Phật giáo Trúc Lâm Việt Nam và các khu du lịch tâm linh, sinh thái khác; là trung tâm giáo dục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho Tỉnh và khu vực Đông Bắc.

2. Về cơ cấu tổ chức bộ máy

a) Cơ cấu tổ chức

- Số lượng các phòng chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố: Tổng số 12 phòng, bao gồm: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Nội vụ; Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Y tế; Phòng Tư pháp; Phòng Quản lý đô thị; Phòng Kinh tế; Phòng Văn hóa và Thông tin; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Thanh tra thành phố.

- Số lượng đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) trực thuộc: Tổng số 50 ĐVSN, trong đó:

+ ĐVSN ngân sách nhà nước cấp hoàn toàn: 41 đơn vị (gồm: 39 trường học, Trung tâm Hành chính công; Hội Chữ thập đỏ.

+ ĐVSN tự chủ một phần chi thường xuyên: 04 đơn vị, gồm: Trung tâm Truyền thông và Văn hoá; Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, Đội kiểm tra trật tự đô thị và Môi trường.

+ ĐVSN tự chủ 100% chi thường xuyên: 05 đơn vị, gồm: Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Ban quản lý Chợ Trung tâm, Ban quản lý di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử.

b) Biên chế công chức, số lượng người làm việc

- Biên chế công chức năm 2023:

+ Số công chức được giao: **91** biên chế (số có mặt đến 30/6/2024: **85** biên chế)

+ Số hợp đồng 68 được giao: **06** HĐ (số có mặt đến 30/6/2024: **05** hợp đồng,

- Số lượng NLV được giao năm 2023:

+ Số hợp đồng 68 được giao: **05** HĐ (số có mặt đến 30/6/2024: **05** hợp đồng)

+ Số hợp đồng tỉnh giao: **05** hợp đồng (số có mặt đến 30/6/2024: **05** hợp đồng)

+ Số viên chức được giao: **1.335** biên chế (số có mặt đến 30/6/2024: **1323** biên chế).

c. Đối với cấp xã: Số lượng đơn vị hành chính trực thuộc thành phố là 10 đơn vị cấp xã, bao gồm 09 phường và 01 xã với tổng số người là 212 người.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Xác định cải cách hành chính là một trong những công cụ quan trọng trong hoạt động của bộ máy chính quyền, tác động tích cực tới việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan chuyên môn của thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc quán triệt và tích cực triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác cải cách hành chính: (1) Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Quyết định số 3322/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND tỉnh; (2) Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và Chương trình hành động số 131/CTr-UBND ngày 02/7/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU; (3) Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 13/10/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030 (4) Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Quảng Ninh năm 2022 và năm 2023; (5) Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Quảng Ninh năm 2022 và năm 2023; (6) Nghị quyết số 124/NQ-HĐND ngày 04/11/2022 của HĐND tỉnh về một số giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 304/KH-UBND ngày 26/12/2022 triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-HĐND...

Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí đã tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đối với việc thực hiện Kế hoạch CCHC

1.1. Về xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản về công tác cải cách hành chính và các văn bản chỉ đạo, điều hành

Thực hiện các Quyết định ban hành kế hoạch Cải cách hành chính hàng năm của UBND Tỉnh, Thành ủy, UBND Thành phố ban hành Quyết định ban hành Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm. Trong mỗi quyết định, kế hoạch đều xây dựng thành các nhiệm vụ cụ thể; trách nhiệm tổ chức thực hiện của đơn vị chủ trì và các đơn vị phối hợp; kết quả đầu ra của từng nhiệm vụ và mốc thời gian hoàn thành trong năm.

Năm 2023: Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố Uông Bí ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Uông Bí năm 2023.

Trong 6 tháng đầu năm 2024: Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND thành phố Uông Bí ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Uông Bí năm 2024. Xây dựng Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND thành phố về Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Công văn số 485/UBND ngày 22/02/2024 về triển khai thực hiện Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính trọng tâm năm 2024; Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND thành phố về ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính thành phố năm 2024.

- Quyết định phân công người đứng đầu cơ quan, đơn vị phụ trách công tác CCHC và Quyết định bố trí công chức tham mưu cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác CCHC; đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai, tổ chức thực hiện công tác CCHC

Để lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác CCHC, thành phố đã ban hành Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 về Kiện toàn thành viên Ban chỉ đạo CCHC thành phố Uông Bí; Ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 27/01/2023 về hoạt động BCĐ thành phố năm 2023. Kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC của thành phố gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các ủy viên. Trong đó: 01 đồng chí Trưởng ban do đồng chí Chủ tịch UBND thành phố đảm nhận; 02 đồng chí Phó trưởng Ban (trong đó Phó Trưởng ban Thường trực do đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố đảm nhận); Các đồng chí ủy viên là Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn thành phố; Phòng Nội vụ là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo.

Từng phòng, ban, đơn vị, xã, phường đều có phân công nhiệm vụ, trong đó phân công cụ thể cho cán bộ, công chức phụ trách trực tiếp công tác CCHC của cơ quan, đơn vị mình.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương

Năm 2023, Thành phố đã ban hành 35 văn bản chỉ đạo, điều hành chung về các nội dung của cải cách hành chính¹. Đồng thời tại Kế hoạch cải cách hành chính

¹ QĐ số 478/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 về Kiện toàn thành viên Ban chỉ đạo CCHC thành phố Uông Bí Ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 27/01/2023 về hoạt động BCĐ thành phố năm 2023; Báo cáo 399/BC-UBND ngày 03/3/2023 của UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023; Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 08/3/2023 về tổ chức hội nghị công bố kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường; Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 17/4/2023 "V/v công bố kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường; Báo cáo 1715/BC-UBND ngày 05/6/2023 của UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ quý III năm 2023;

của Thành phố năm 2023, đơn vị đã đề ra 23 nhiệm vụ, đã thực hiện được 23/23 nhiệm vụ = 100%, theo kế hoạch số 198/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố Ông Bí.

Tron 6 tháng đầu năm 2024, thành phố đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành chung về các nội dung của cải cách hành chính².

Kế hoạch số 1093/KH-UBND ngày 26/5/2023 của UBND thành phố về tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số Cải cách hành chính (Par Index) chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (Sipas), Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện (DCI), Chỉ số Chính quyền điện tử (ICT) thành phố năm 2022; các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công cải cách hành chính; Kế hoạch số 1345/KH-UBND ngày 26/6/2023 của UBND thành phố triển khai chủ đề "Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Ông Bí; Công văn số 2346/UBND-NV ngày 02/8/2023 của UBND Thành phố V/v tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách, trọng tâm đẩy mạnh cải cách hành chính nâng cáo hiệu lực hiệu quả chỉ đạo điều hành những tháng cuối năm 2023; công văn số 2516/UBND-NV ngày 16/8/2023 "V/v khắc phục tồn tại, hạn chế sau công tác kiểm tra cải cách hành chính, quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023"; Kế hoạch 1736/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND thành phố V/v kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2023; Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND thành phố v/v thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2023; công văn số 2665/UBND-NV ngày 31/8/2023 về việc chuẩn bị báo công tác kiểm tra công vụ tỉnh Quảng Ninh; báo cáo 1865/BC-UBND ngày 06/9/2023 của UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính 09 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2023; Công văn số 2817/UBND-NV ngày 18/9/2023; Công văn số 2863/UBND-NV ngày 21/9/2023 về việc triển khai điều tra sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023; Báo cáo 1881/BC-UBND ngày 08/9/2023 của UBND thành phố về kết quả việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc thực thi nhiệm vụ, công vụ và hoạt động của cơ quan; tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của công dân, tổ chức; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo; theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Ông Bí. Báo cáo số 2195/BC-UBND ngày 20/10/2023 về rà soát kết quả đạt được của các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong chỉ số Parindex, sipas thành phố năm 2023; công văn số 3098/UBND-NV ngày 17/10/2023 V/v khắc phục tồn tại, hạn chế sau công tác kiểm tra cải cách hành chính, Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023; công văn 3154/UBND-NV ngày 24/10/2023 V/v phối hợp triển khai thực hiện điều tra sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ninh năm 2023, công văn số 3155/UBND-NV ngày 24/10/2023 của UBND thành phố V/v triển khai đánh giá chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện DGI; công văn số 3181/UBND-NV ngày 26/10/2023 V/v thực hiện công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng CP về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước, báo cáo số 2240/BC-UBND ngày 27/10/2023 về Báo cáo tổng kết thực hiện kết luận số 82-KL/TW ngày 16/8/2010 của Bộ chính trị khóa X về cải cách thủ tục hành chính trong Đảng. Quyết định số 6614/QĐ-UBND ngày 20/11/2023 của UBND thành phố ban hành Quy định xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, UBND xã, phường thuộc thành phố Ông Bí; Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 20/11/2023 về triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn; UBND các xã, phường thuộc thành phố năm 2023.

2 (1) Công văn số 3613/UBND-NV ngày 06/12/2023 V/v triển khai chăm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2023; (2) Công văn số 3660/UBND-NV ngày 11/12/2023 V/v phối hợp triển khai đánh giá Chỉ số hiệu quả quản trị (DGI) cấp huyện năm 2023; (3) Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND thành phố Ông Bí ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thành phố Ông Bí năm 2024; (4) Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 về thành lập đoàn kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính thành phố năm 2024; (5) Công văn số 485/UBND ngày 22/02/2024 về triển khai thực hiện Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính trọng tâm năm 2024; (6) Công văn số 400/UBND-NV ngày 05/02/2024 của UBND thành phố về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan nhà nước; (7) Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND thành phố về Tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; (8) Công văn số 78/UBND-TTHCC ngày 09/01/2024 về việc thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; (9) Công văn số 482/UBND-NV ngày 27/02/2024 về việc thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ; (10) Công văn số 94/UBND - TTHCC ngày 10/01/2024; Công văn số 534/UBND-NV ngày 27/02/2024 của UBND thành phố về triển khai Thông báo số 53/TB-VPCP ngày 15/02/2024 của VPCP về kết luận của BCĐ cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ bảy ngày 02/02/2024; (11) Công văn số 115/UBND-TTHCC ngày 11/01/2024, Công văn số 292/UBND-TTHCC ngày 26/01/2024, (12) Công văn số 222/UBND-TTHCC ngày 22/01/2024 V/v triển khai một số nội dung sau khi UBND tỉnh công bố Quyết định TTHC; (13) Công văn số 170/UBND-TTHCC ngày 16/01/2024 V/v nâng cao kết

Căn cứ Kế hoạch chung của Thành phố và tình hình thực tế của từng địa phương, Đảng ủy và Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tổ chức triển khai, quán triệt các văn bản chỉ đạo về CCHC của Chính phủ, Tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương

Để đánh giá hiệu quả triển khai công tác cải cách hành chính của các phòng ban đơn vị thuộc UBND thành phố, UBND thành phố tổ chức thành công Hội nghị công bố kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, phường; Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số Cải cách hành chính (Par Index) chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (Sipas), Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện (DCI), Chỉ số Chính quyền điện tử (ICT) thành phố năm 2022.

Tổ chức thành công Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 09/4/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh; Phân tích, đánh giá Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện (DGI), Mức độ chuyển đổi số (DTI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) thành phố năm 2023; các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh năm 2024 và thời gian tiếp theo.

Tổ chức thành công Hội nghị tập huấn công tác cải cách hành chính thành phố Ông Bí năm 2024 với hơn 330 người tham gia.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC: (1) Năm 2023, gồm các báo cáo quý I, quý II, quý III và báo cáo năm; (2) Năm 2024, gồm các báo cáo quý I, quý II

Thực hiện việc báo cáo đầy đủ, kịp thời các báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính và các báo cáo chuyên đề liên quan. Bao gồm: Báo cáo 399/BC-UBND ngày 03/3/2023 của UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023; Báo cáo 1715/BC-UBND ngày 05/6/2023 của UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ quý III năm 2023; Báo cáo 1865/BC-UBND ngày 06/9/2023 của UBND thành phố về kết quả thực

quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC; (14) Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 10/01/2024, của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố về hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm 2024; (15) Công văn số 233/UBND-VHTT, ngày 23/02/2024 V/v tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến của Bộ Thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024 (Đợt 1); (16) Công văn số 474/UBND-VHTT, ngày 21/2/2024 V/v đưa vào sử dụng các Official Account Zalo; (17) Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 06/0/2024 của UBND thành phố về ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính thành phố năm 2024; (16) Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/01/2024 của UBND thành phố về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; (18) Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 16/02/2024 của UBND thành phố về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2024. (19) Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 17/01/2024 của UBND thành phố về Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân thành phố Ông Bí hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2023; (20) Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thành phố về Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân thành phố kỳ 2019 - 2023; (21) Công văn số 1435/UBND-NV ngày 24/5/2024 về việc tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở trong cơ quan hành chính nhà nước; (22) Công văn số 534/UBND-NV ngày 27/02/2024 về triển khai Thông báo số 53/TB-VPCP ngày 15/02/2024 của Văn phòng chính phủ về kết luận của Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ tại phiên họp thứ bảy ngày 02/02/2024; (23) Quyết định số 2943/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, đảm bảo an toàn an ninh mạng năm 2024 trên địa bàn thành phố.

hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính 09 tháng đầu năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2023; Báo cáo số 2573/BC-UBND ngày 05/12/2023 về kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

1.2. Việc xây dựng, triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC, chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính; chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện theo chỉ đạo của UBND tỉnh

Trên cơ sở Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định chỉ số đánh giá kết quả CCHC của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh, theo đó hàng năm Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai thực hiện đảm bảo, phân công cụ thể từng nội dung cho từng cơ quan, đơn vị đảm nhận, nghiêm túc triển khai tự giá kết quả Chỉ số CCHC theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh.

Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng, ban hành bộ tiêu chí mới, thống nhất chung việc đánh giá, chấm điểm đối với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường trực thuộc và tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số CCHC của các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thành phố. Trên cơ sở đó chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường khắc phục tồn tại, hạn chế, đưa ra phương hướng triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của các năm tiếp theo³.

1.3. Việc xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra; các báo cáo kết quả kiểm tra CCHC sau mỗi lần kiểm tra tài từng đơn vị theo kế hoạch đã ban hành

Để góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ của công tác CCHC, công tác kiểm tra, giám sát là một khâu quan trọng và không thể thiếu. Hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch, Quyết định thành lập đoàn kiểm tra của thành phố để kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường. Qua kiểm tra đã phát hiện những tồn tại, hạn chế của các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong triển khai công tác cải cách hành chính, kịp thời hướng dẫn, đôn đốc, chấn chỉnh, xử lý các vấn đề đã phát hiện sau kiểm tra, đề cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tạo sự chuyển biến trong thực hiện công tác cải cách hành chính và kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Thực hiện chương trình kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 1736/KH-UBND ngày 15/8/2023 về kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2023; Quyết định số 4338/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2023, theo đó đã thực hiện kiểm tra tại 04 đơn vị⁴, sau đợt kiểm tra, Đoàn kiểm tra có báo cáo số 02/BC-ĐKT ngày 28/9/2023 về kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính, Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023; UBND thành phố ban hành công văn số 3098/UBND-NV ngày 17/10/2023 "V/v khắc phục tồn tại, hạn chế sau công tác kiểm tra cải cách hành chính, Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023"; Qua đó đã kịp

³ Quyết định số 1447/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 của UBND thành phố "V/v ban hành quy định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc thành phố; Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND thành phố "V/v ban hành quy định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc thành phố Ông Bí;

⁴ UBND phường Thanh Sơn, UBND phường Yên Thanh, UBND phường Phương Đông, UBND phường Phương Nam

thời chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thành phố nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, nhằm tiếp tục đưa ra các giải pháp triển khai thực hiện để giữ vững các chỉ số cải cách hành chính năm 2023 và những năm tiếp theo.

1.4. Việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm

- Căn cứ các chương trình, kế hoạch của Tỉnh, thành phố đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC hàng năm nhằm đẩy mạnh quảng bá, truyền thông sâu rộng đến người dân và doanh nghiệp về cải cách hành chính; tuyên truyền thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như: Trong cuộc họp cơ quan, đưa các tin bài trên cổng thông tin điện tử; qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật... Công tác tuyên truyền CCHC góp phần tạo chuyển biến, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, thay đổi nhận thức của tổ chức, công dân về công tác cải cách hành chính và tranh thủ ý kiến đóng góp, sự ủng hộ, đồng viên khích lệ của nhân dân.

- Kết quả cụ thể:

+ Trong năm 2023, và 06 tháng đầu năm 2024, trang Fanpage DDCI Ưông Bí đã đăng trên 1.382 bài viết, video clip về các hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo của Thành uỷ, HĐND, UBND thành phố về hoạt động mừng Đảng, mừng xuân, công tác quản lý nhà nước, chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho người dân thành phố. Tuyên truyền hoạt động tết nguyên đán; các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, trên địa bàn thành phố; các hoạt động chính trị, tiếp công dân của thành phố... từ đó tham gia tích cực vào cải cách hành chính, đặc biệt là giám sát thực hiện thủ tục hành chính, tham gia đơn giản hóa thủ tục hành chính.

+ Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố duy trì lịch phát thanh truyền hình, kịp thời thông tin tuyên truyền trên các phương tiện, đài truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử thành phần thành phố về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị, các hoạt động xây dựng, phát triển kinh tế - chính trị - xã hội, Chính quyền điện tử, công tác cải cách hành chính, dịch vụ hành chính công của thành phố. Đến nay, trang Fanpage đã tiếp cận 6.600 người thích trang, 8,4 người theo dõi trang.

1.5. Việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-HĐTĐ ngày 17/02/2024 của Hội đồng Thi đua khen thưởng thành phố về phát động phong trào thi đua năm 2024. Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND thành phố về Phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” trên địa bàn thành phố Ưông Bí năm 2024.

Các phòng, ban, UBND các xã, phường đã xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” tại cơ quan, đơn vị, đảm bảo kịp thời, đầy đủ.

2. Cải cách thể chế

2.1. Công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL tham gia ý kiến vào các văn bản QPPL của tỉnh, trung ương

Cải cách thể chế luôn được coi trọng trong tiến trình thực hiện công tác cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các cơ quan chức năng tham mưu tốt trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Công tác soạn thảo và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thành phố ngày càng được quan tâm đúng mức về trình tự, thủ tục ban hành. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành cơ bản tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành (từ khâu xây dựng dự thảo, tổ chức lấy ý kiến góp ý và gửi cơ quan thẩm định trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành). Do đó, bảo đảm tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp giữa văn bản địa phương và văn bản cấp trên; tính hiệu lực, hiệu quả và tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật.

Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí đã ban hành 06 văn bản quy phạm pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật về hủy bỏ Quyết định số 6355/2020/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND thành phố Uông Bí ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Uông Bí.

Các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND thành phố ban hành được văn phòng HĐND và UBND thành phố vào sổ riêng và đánh số thứ tự theo quy định.

- Việc tham gia ý kiến vào các văn bản QPPL của tỉnh, trung ương thuộc lĩnh vực tư pháp đều được phòng Tư pháp thành phố nghiên cứu, tham mưu UBND thành phố văn bản tham gia ý kiến theo chỉ đạo của cấp trên.

- Việc tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL: Lập danh mục văn bản, hồ sơ xây dựng văn bản QPPL do HĐND, UBND địa phương ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL.

2.2. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Ban hành kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL; tổ chức thực hiện; kết quả thực hiện: Hàng năm, UBND thành phố giao Phòng Tư pháp tham mưu UBND thành phố công tác tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố và các xã, phường ban hành. Trong đó, xác định cụ thể đối tượng kiểm tra, rà soát văn bản; công bố đầy đủ các văn bản QPPL hết hiệu lực, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường đã triển khai thực hiện rà soát văn bản, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với hệ thống văn bản pháp luật hiện hành và thực tiễn tại địa phương..

- Việc thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực: Được UBND thành phố triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

UBND thành phố ban hành các kế hoạch: Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 01/3/2023 về việc tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 428/KH-UBND ngày 08/3/2023 về Kiểm tra công tác Tư pháp tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2023. Trong đó, có nội dung Kiểm tra công tác ban hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; hòa giải tại cơ sở tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2023. Đoàn kiểm tra của thành phố đã tiến hành kiểm tra tại UBND 03 phường: Bắc Sơn, Quang Trung, Thanh Sơn.

+ Trong 06 tháng đầu năm 2024, UBND thành phố ban hành các kế hoạch: Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 05/3/2024 về tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 21/3/2024 của UBND thành phố Ông Bí về việc Kiểm tra công tác Tư pháp tại các xã, phường trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2024. Đoàn kiểm tra của thành phố đã tiến hành kiểm tra tại UBND 03 phường: Vàng Danh, Trưng Vương và xã Thượng Yên Công.

- Việc thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực:

+ Ngày 06/01/2023, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 52/QĐ-UBND về việc Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân thành phố hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2022.

+ Ngày 17/01/2024, UBND thành phố ban hành Quyết định số 226/QĐ-UBND của UBND thành phố Ông Bí về Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân thành phố Ông Bí hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2023.

+ Thực hiện Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc Ban hành kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND thành phố Ông Bí về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023 trên địa bàn thành phố Ông Bí. Ngày 20/02/2024, UBND thành phố ban hành Quyết định số 456/QĐ-UBND về việc Công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân thành phố kỳ 2019 - 2023.

2.3. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 247/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND thành phố về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2023; Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 16/02/2024 về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2024.

2.4. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị

- Để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, UBND thị xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo đúng quy định⁵

⁵ Trong năm 2023, UBND thành phố đã ban hành các kế hoạch: (1) Kế hoạch số 329/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND thành phố về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; (2) Kế hoạch số 347/KH-UBND ngày 24/02/2023 Phổ biến các luật, nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4 và Kỳ họp bất thường lần thứ 2; (3) Kế hoạch số 1197/KH-UBND ngày 09/6/2023 của UBND thành phố về việc thực hiện 03 đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2023; (4) Kế hoạch số 1501/KH-UBND ngày 14/7/2023 của UBND thành phố tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2023; (5) Kế hoạch số 1852/KH-UBND ngày 05/9/2023 của UBND thành phố Ông Bí phổ biến các luật, nghị quyết mới được quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 5 và triển khai một số nhiệm vụ trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố Ông Bí.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, UBND thành phố đã ban hành các kế hoạch: (1) Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 17/01/2024 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024; (2) Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 06/02/2024 Phổ biến các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp bất thường lần thứ 5; (3) Kế hoạch số 186 /KH-HĐ ngày 03/5/2024 Thực hiện Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” trên địa bàn thành phố Ông Bí năm 2024; (4) Kế hoạch số 197/KH-HĐ ngày 08/5/2024 Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL” trên địa bàn thành phố năm 2024.

Trong năm 2023, các thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố và các xã, phường đã tổ chức được 203 cuộc tuyên truyền pháp luật trực tiếp với 39.707 lượt người tham dự. Trong đó, cấp thành phố 82 cuộc, 18.440 lượt người tham dự; cấp phát 89.200 tài liệu tuyên truyền pháp luật; các xã, phường tổ chức 121 cuộc với 21.267 người tham dự, cấp phát 52.391 tài liệu tuyên truyền pháp luật.

+ Trong 06 tháng đầu năm 2024, các thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL thành phố và các xã, phường đã tổ chức được 140 cuộc tuyên truyền pháp luật trực tiếp với 29.806 lượt người tham dự, cấp phát 117.375 tài liệu tuyên truyền pháp luật. Trong đó, cấp thành phố 90 cuộc, 13.500 lượt người tham dự; cấp phát 96.200 tài liệu tuyên truyền pháp luật; các xã, phường tổ chức 50 cuộc với 13.606 người tham dự, cấp phát 21.175 tài liệu tuyên truyền pháp luật.

3. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính

3.1. Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số

*** Việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:**

Thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 (bổ sung Điều 21a Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ) và nội dung hướng dẫn nghiệp vụ của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 9318/VPCP- KSTTHC ngày 21/12/2021, đăng tải tại mục 1,2 chuyên mục hỗ trợ bộ, địa phương trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Trung tâm Hành chính công tham mưu UBND Thành phố ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC kể từ ngày 01/10/2022. Qua giám sát, các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã phường trên địa bàn thành phố triển khai số hóa và thực hiện ký số đối với 100% hồ sơ thủ tục hành chính theo quy trình 5 bước trên môi trường điện tử tại Trung tâm hành chính công thành phố và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp xã (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định đặc thù của từng ngành như: kết quả phải in và ký trực tiếp trên phiôi, thẻ hoặc giấy tờ có kích thước đặc biệt; các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của các cơ quan Trung ương...). Trung tâm Hành chính công phối hợp đơn vị VNPT, Viettel hỗ trợ cài đặt miễn phí chữ ký số cho công dân để góp phần thực hiện số hóa hồ sơ, hồ sơ trực tuyến đảm bảo quy định.

*** Khai thác cơ sở dữ liệu trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC:**

Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu hóa năm 2023 là 30.780 hồ sơ đạt 51,73%. 6 tháng đầu năm 2024 là 18.090 hồ sơ đạt 51,61%.

*** Mở rộng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính:**

+ Số thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Hành chính công là 262 thủ tục. Số thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố tại Trung tâm $262/262 = 100\%$.

+ 262/262 TTHC thực hiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố tại Trung tâm không phụ thuộc vào địa giới hành chính

*** Tích hợp 100% TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình lên cổng dịch vụ công quốc gia:**

+ Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện triển khai cung cấp dịch vụ công một phần là $106/262TT = 40,45\%$, số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện triển khai cung cấp dịch vụ công toàn trình là $86/262 = 32,82$.

+ 86/86 TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình được tích hợp lên cổng dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

*** Triển khai mô hình 53 dịch vụ công thiết yếu, mô hình TTHC không giấy tờ, giải quyết TTHC phi địa giới hành chính:**

Phối hợp với Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Quảng Ninh tổ chức tập huấn tuyên truyền mô hình 53 dịch vụ công thiết yếu và tính pháp lý, lợi ích của việc sử dụng kết quả giải quyết TTHC điện tử cho hơn 100 công dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn phường Phương Đông, Phương Nam vào ngày 23/01/2024.

*** Thực hiện dịch vụ công trực tuyến:**

+ Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện triển khai cung cấp dịch vụ công một phần là $106/262TT = 40,45\%$, số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện triển khai cung cấp dịch vụ công toàn trình là $86/262 = 32,82$

Kết quả số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là $20.807/20.807$ hồ sơ = 100% .

+ Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành dọc triển khai cung cấp dịch vụ công đang thực hiện tại TTHCC là $63/63 = 100\%$ (trong đó 5TT lĩnh vực điện thực hiện trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, số còn lại thực hiện trên cổng dịch vụ công thuộc phần mềm chuyên ngành).

+ Số TTHC thuộc ngành dọc tiếp nhận trực tuyến năm là 93.153 hồ sơ.

+ Số hồ sơ tiếp nhận qua cổng dịch vụ công Quốc gia lĩnh vực cấp điện là 2.184 hồ sơ.

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã là $27.321/27.321$ hồ sơ đạt 100%.

3.2. Thực hiện việc công khai minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC

*** Xây dựng quy trình giải quyết TTHC:**

100% các TTHC đưa vào giải quyết tại Trung tâm Hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã đã được xây dựng quy trình giải quyết TTHC, đảm bảo phân rõ trách nhiệm, rõ người, rõ việc, rõ thời gian giải quyết gắn với công tác rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định và được cập nhật, công bố, niêm yết công khai theo quy định.

- Việc phân công, ủy quyền cho cán bộ thẩm định, ký phê duyệt hồ sơ

*** TTHC được công bố, công khai:**

- TTHCC phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường chủ động cập nhật các Quyết định của UBND tỉnh ban hành về TTHC; thực hiện công bố, cập nhật bổ sung thủ tục hành chính kịp thời, đầy đủ, đúng thời gian quy định; tổ chức niêm yết công khai TTHC tại Trung tâm Hành chính công, trụ sở UBND các xã, phường danh mục TTHC, mẫu hoá thủ tục và quy trình, thời gian giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của đơn vị được UBND tỉnh quy định.

- Thực hiện các Quyết định mới ban hành của UBND tỉnh về việc thay đổi, bổ sung, chuẩn hoá nội dung, thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã. TTHCC phối hợp với các phòng, ban, đơn vị và UBND các xã, phường chủ động rà soát, thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao trong công tác kiểm soát TTHC, kết quả như sau:

- Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện được UBND tỉnh công bố là 286 thủ tục, trong đó:

+ Số thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Hành chính công là 262 thủ tục. Số thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố tại Trung tâm $262/262 = 100\%$.

+ Số thủ tục không thực hiện tại Trung tâm Hành chính công theo Quyết định của UBND tỉnh công bố là 24 TT 6.

- TTHC liên thông 3 cấp (cấp xã - cấp huyện - cấp tỉnh): 11 thủ tục lĩnh vực Lao động, thương binh và xã hội

TTHC liên thông 2 cấp là 39 TT trong đó:

- Cấp xã - cấp huyện: 19 TT (*10 thủ tục lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội và 9 thủ tục lĩnh vực đất đai*,

- Cấp huyện - cấp tỉnh: 18 TT lĩnh vực Bảo hiểm xã hội.

- Cấp xã - cấp tỉnh: 02 TT lĩnh vực Lao động TBXH .

TTHC liên thông ngang (cơ quan chuyên môn - ngành dọc): 12 lĩnh vực Đất đai.

- Tổng số TTHC thuộc ngành dọc tiếp nhận tại Trung tâm là 63 thủ tục (BHXH: 25TT, Công an: 8 TT, Thuế: 25 TT, Điện: 5TT).

* *Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, phường*

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã được UBND tỉnh công bố là 128 thủ tục, *trong đó: 14 thủ tục lĩnh vực thuộc các lĩnh vực Nuôi con nuôi; Hộ tịch; Dân số Kế hoạch hóa gia đình; Tiếp công dân và phòng chống tham nhũng không thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.*

* **Hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết được cập nhật trên hệ thống**

* *Tại Trung tâm Hành chính công:* Tiếp tục giải quyết 765 hồ sơ, tiếp nhận mới được tổng số 108.564 hồ sơ thuộc các lĩnh vực, đã giải quyết được 108.632 hồ sơ trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn còn 697 hồ sơ chuyển sang kỳ sau.

Trong đó:

+ Số hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện là:

Tiếp tục giải quyết 650 hồ sơ, tiếp nhận mới được tổng số 20.807 hồ sơ thuộc các lĩnh vực, đã giải quyết được 20.918 hồ sơ trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn, 539 hồ sơ đang giải quyết chuyển sang kỳ sau.

+ Số hồ sơ cung cấp kết quả bản điện tử là: 20.918/20.918 hồ sơ (đạt 100%).

+ Số hồ sơ giải quyết thuộc ngành dọc là:

Tiếp tục giải quyết 115 hồ sơ, tiếp nhận mới được tổng số 87.757 hồ sơ thuộc các lĩnh vực, đã giải quyết được 87.714 hồ sơ trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn, 158 hồ sơ đang giải quyết chuyển sang kỳ sau.

* *Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, phường:* Tiếp tục giải quyết 44 hồ sơ, tiếp nhận tổng số 27.321 hồ sơ thuộc các lĩnh vực; đã giải quyết được 27.296 hồ sơ trả trước hạn và đúng hạn, (không có hồ sơ quá hạn), 69 hồ sơ chuyển sang kỳ sau.

* **Văn bản xin lỗi, thông báo cho người dân:** Không có

* **Thực hiện niêm yết, công khai phí, lệ phí:**

⁶ 06 TT lĩnh vực PCTN thực hiện tại Cơ quan Thanh Tra; 03 TT lĩnh vực giải quyết KNTC thực hiện tại Ban Tiếp Công dân; 07 TT lĩnh vực TNMT (biển hải đảo); 02 TT lĩnh vực Tư pháp thực hiện tại trụ sở cơ quan giải quyết bồi thường; 02 TT lĩnh vực GDĐT thực hiện tại cơ sở giáo dục; 01 TT lĩnh vực NNPTNT thực hiện tại hạt Kiểm Lâm cấp huyện; 03 TT Lĩnh vực Nội vụ thực hiện tại Trụ sở cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng

Trung tâm Hành chính công phối hợp các phòng, ban, đơn vị xây dựng và cập nhật quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm Một cửa điện tử; đồng thời niêm yết trên trang *dichvucong.quangninh.gov.vn* để công dân, tổ chức tra cứu, theo dõi và thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến theo quy định.

Trung tâm Hành chính công phối hợp với các phòng, ban, ngành rà soát trình tự thủ tục, bảng phí, lệ phí; chỉnh sửa bổ sung bảng biểu; thực hiện niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính, phí, lệ phí, thời gian giải quyết đằng sau các quầy đề công dân tiếp cận thực hiện và giám sát cán bộ, công chức thực hiện quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ; niêm yết quy trình giải quyết TTHC, sơ đồ các quầy tiếp nhận, danh sách cán bộ làm việc tại Trung tâm.

Công khai chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử thành phần, trang web thành phần hành chính công; kết quả giải quyết thủ tục hành chính có áp dụng chữ ký số trên trang dịch vụ công.

3.3. Công tác kiểm tra, giám sát

- UBND thành phố cử 01 công chức Thanh tra thành phố trực tại TTHCC làm nhiệm vụ giám sát, tiếp nhận và xử lý các ý kiến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC tại TTHCC.

- Trung tâm Hành chính công phối hợp với bộ phận giám sát, thường xuyên giám sát, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã không để xảy ra việc chậm, trễ hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, tự kiểm tra đột xuất để kịp thời phát hiện cán bộ, công chức, viên chức không xử lý hoặc chậm xử lý, xử lý hồ sơ không đúng trình tự, thủ tục quy định, có hành vi nhũng nhiễu để xử lý nghiêm.

Từ năm 2023 đến nay, thành phố Ưông Bí không có hồ sơ quá hạn giải quyết.

Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại các xã, phường luôn đề cao tinh thần trách nhiệm của bản thân trong công việc; thái độ hòa nhã, đúng mực trong giao tiếp với người dân, doanh nghiệp, cùng với sự giám sát, đôn đốc của Trung tâm Hành chính công kết quả giải quyết TTHC đúng hạn và trước hạn đạt tỷ lệ cao, nhận được sự hài lòng và tin tưởng của người dân. Trong giai đoạn báo cáo, Tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các xã, phường không có CCVC bị xử lý kỷ luật trong việc thực hiện giải quyết TTHC.

*** Khảo sát lấy ý kiến, đánh giá của tổ chức, cá nhân:**

Hàng tháng, Trung tâm Hành chính công tiếp tục lấy ý kiến khảo sát sự hài lòng của người dân bằng phương thức phiếu điều tra tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận một cửa xã phường theo Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 08/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Từ ngày 01.01.2023 đến nay Trung tâm Hành chính công thành phố đã nhận được 3.319 phiếu phản hồi hợp lệ, với kết quả đánh giá: 100% phiếu đạt kết quả rất hài lòng và hài lòng.

3.4. Việc triển khai các hoạt động hỗ trợ tổ chức, công dân

Trung tâm Hành chính công hướng dẫn, hỗ trợ công dân nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công Quốc gia và dịch vụ công của tỉnh Quảng Ninh.

Triển khai thực hiện thu phí, lệ phí, thu thuế đất trực tuyến qua cổng dịch vụ công Quốc gia, dịch vụ công của tỉnh Quảng Ninh.

Phối hợp với VNPT hỗ trợ, hướng dẫn công dân cài và sử dụng ký số, lập tài khoản dịch vụ công nộp hồ sơ trực tuyến.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1. Chỉ đạo ban hành các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy; quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, địa phương

4.2. Công tác chỉ đạo đối với việc thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và kết quả việc rà soát, đánh giá.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương khóa XII về “*một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Nghị quyết số 19-NQ/TW về “*tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các đơn vị thường xuyên rà soát, kịp thời báo cáo UBND thành phố sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức đảm bảo theo đúng quy định hiện hành⁷.

- Triển khai Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh tại Công văn số 184/UBND-TH5 ngày 10/01/2022, công văn số 279/UBND-TH1 ngày 16/01/2023 về việc xây dựng Đề án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố giai đoạn 2023-2025 gồm 29 đơn vị (*tự chủ một phần là 24 đơn vị trong đó có 20 trường học, 04 đơn vị sự nghiệp khác, tự đảm bảo 100% kinh phí: 05 đơn vị*).

4.3. Kết quả triển khai, thực hiện theo Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/3/2018; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 29/12/2023

Thực hiện Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về tinh giản biên chế, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2026. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 11/3/2024 về tinh giản biên chế, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí giai đoạn 2024-2026.

- Các nhiệm vụ, giải pháp đã triển khai để tinh giản:

⁷ (1) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Lao động - Thương binh và XH; (2) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Thành phố; (3) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ Thành phố; (4) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Kinh tế thành phố Uông Bí; (5) Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Uông Bí; (6) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Uông Bí; (7) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Y tế thành phố Uông Bí; (8) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Quản lý đô thị thành phố Uông Bí. (9) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đội kiểm tra trật tự đô thị và Môi trường thành phố Uông Bí.

+ Đối với công chức: Trong năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí không thực hiện việc tuyển dụng công chức.

+ Đối với số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Ủy ban nhân dân thành phố đã xây dựng Kế hoạch thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2024 theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ (*Kế hoạch số 2457/KH-UBND ngày 23/11/2023, Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 18/7/2024*).

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã bàn giao Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc thành phố về Văn phòng Đăng ký đất đai thuộc tỉnh quản lý đảm bảo đúng theo quy định.

- Kết quả giảm:

+ Đối với công chức: Không.

+ Đối với số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Giảm số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đối với khối giáo dục và đào tạo với tổng số 13 trường hợp (*Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ: 06 trường hợp; Nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định: 07 trường hợp*).

+ Đối với đơn vị sự nghiệp công lập: Số đơn vị sự nghiệp công lập giảm là 01 (*Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất*).

4.4. *Việc ban hành kế hoạch và các Quyết định quy định phân cấp về quản lý nhà nước; Đánh giá kết quả thực hiện công tác phân cấp; tồn tại, vướng mắc; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về thực hiện phân cấp quản lý nhà nước*

Xác định thực hiện phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước đối với một số lĩnh vực là nội dung rất quan trọng nhằm để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố đã kịp thời triển khai cụ thể hóa bằng các văn bản giao nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện nhiệm vụ được phân cấp theo từng lĩnh vực, ban hành Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong QLNN, tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện tốt các nhiệm vụ được UBND tỉnh, thành phố phân cấp. Đồng thời tiếp tục nghiên cứu đề xuất các nội dung cần phân cấp để nâng cao hiệu quả trong điều hành, thực hiện nhiệm vụ. Ban hành các quyết định phân cấp trên một số lĩnh vực cho các xã, phường trên địa bàn thị xã tổ chức thực hiện⁸.

4.5. *Quy chế tổ chức, hoạt động và kết quả hoạt động của Trung tâm HCC cấp huyện; Bộ phận một cửa cấp xã.*

Về Trung tâm Hành chính công thành phố:

- Trung tâm có chức năng là cơ quan đầu mối tập trung thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính, tổ chức giải quyết thủ tục hành chính và trả kết

⁸ Báo cáo số 400/BC-UBND ngày 13/6/2022 của UBND thành phố về kết quả thực hiện và đề nghị phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực về kinh tế xã hội trên địa bàn thành phố; Báo cáo số 927/BC-UBND ngày 06/12/2022 của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về phân cấp ủy quyền QLNN năm 2022; báo cáo số 1179/BC-UBND ngày 08/6/2023 của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh về phân cấp ủy quyền QLNN năm 2023

quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định; theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; tham mưu các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính.

- Trung tâm hành chính công trực thuộc Văn phòng HĐND&UBND thành phố, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định; có quy chế hoạt động, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân Thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã, phường

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại xã, phường được thành lập tại 10/10 xã, phường trên địa bàn thành phố. Thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính trên các lĩnh vực:

- + Lĩnh vực Tài nguyên – Môi trường;
- + Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội;
- + Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch;
- + Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo;
- + Lĩnh vực Nội vụ;
- + Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- + Lĩnh vực Văn hóa - Thông tin;
- + Lĩnh vực Y tế;
- + Lĩnh vực khác.

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân trong việc hoàn thiện thủ tục hành chính, giấy tờ, biểu mẫu theo quy định.

- Xử lý hồ sơ của tổ chức, cá nhân theo phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của mình. Trường hợp hồ sơ của tổ chức, cá nhân có liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn khác thì chuyển hồ sơ tới cơ quan chuyên môn trực tiếp giải quyết.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (gọi chung là Bộ phận Một cửa) trực thuộc UBND phường, xã.

Bộ phận Một cửa có Trưởng bộ phận, Phó trưởng bộ phận và các thành viên. Thành viên Bộ phận Một cửa bao gồm các cán bộ, công chức được phân công theo Quyết định số của UBND cấp xã.

Bộ phận Một cửa do Chủ tịch UBND phường phụ trách chung và đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực làm Phó trưởng Bộ phận, 05 Công chức phụ trách tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

4.6. Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị, địa phương; thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ (Nghị định số 113/2018/NĐ-CP và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 108/2014/NĐ-CP); Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 20/7/2023.

UBND thành phố đã chỉ đạo các Phòng, ban, Đơn vị triển khai xây dựng và hoàn thiện Đề án vị trí việc làm theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 06/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng đề án vị

trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh, tiếp tục thực hiện sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực công tác trên cơ sở số biên chế được giao. Trên cơ sở các Quyết định của UBND tỉnh, UBND thành phố đã triển khai hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm làm cơ sở để bố trí, sắp xếp, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ: 06 trường hợp; Nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định: 07 trường hợp.

5. Cải cách chế độ công vụ

- *Việc tuyển dụng (thực hiện đăng ký nhu cầu tuyển dụng theo vị trí việc làm, chỉ tiêu biên chế được giao), bố trí công chức sau tuyển dụng, tiếp nhận CBCCV; lao động hợp đồng; phục vụ (lái xe...).*

- *Việc bố trí, sắp xếp, phân công công tác đối với CBCCV, lao động hợp đồng (thông qua các quy định phân công nhiệm vụ hoặc hợp đồng lao động).*

UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, UBND xã, phường tiếp tục rà soát lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để bố trí, sắp xếp đảm bảo theo biên chế, vị trí việc làm, phù hợp với năng lực, sở trường công tác của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để phát huy hiệu quả cao nhất. Chỉ đạo Thủ trưởng các đơn vị tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, quản lý nghiêm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực thi công vụ

- *Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo yêu cầu nhiệm vụ và theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/07/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.*

Hàng năm, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng trong đó tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thành phố thực hiện nghiêm túc Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ; tổ chức, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện đến cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý. Các phòng, ban, đơn vị đã chủ động trong việc rà soát, tự bố trí chuyển đổi trong nội bộ từng đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo thuộc diện phải chuyển đổi theo quy định.

Năm 2023, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 807/KH-UBND ngày 20/4/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý tại các Phòng, ban, Đơn vị sự nghiệp công lập, UBND các xã, phường thuộc thành phố Uông Bí. Tổng số công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ là: **34** lượt (Trong đó, Công chức: 14 lượt, Viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: 20 lượt)

- *Việc đào tạo, bồi dưỡng CBCCV: Việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCV thuộc phạm vi quản lý; việc tổ chức thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng CBCCV theo quy định; việc thực hiện chế độ, chính sách đào tạo, bồi dưỡng đối với CBCCV.*

Ngoài việc đăng ký các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch chung của tỉnh, UBND Thành phố chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị hàng năm trực tiếp tổ chức bồi

dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại đơn vị để nắm rõ về quy trình, nghiệp vụ trong thực hiện nhiệm vụ. 100% cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo đã được cử đi học về lý luận chính trị. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng được chia thành nhiều lĩnh vực: Đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ; Bồi dưỡng về quản lý nhà nước; Bồi dưỡng về lý luận chính trị (gồm: Cao cấp, trung cấp, Bồi dưỡng); Bồi dưỡng về kiến thức, kỹ năng chuyên ngành; Bồi dưỡng về Kỹ năng lãnh đạo quản lý; Bồi dưỡng cập nhật kiến thức bắt buộc; Các nội dung, loại hình khác.

- *Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCV (nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, chuyển ngạch, nâng ngạch, chế độ hưu trí, khen thưởng, kỷ luật...).* Việc thực hiện chế độ chính sách đối với đối tượng là lao động hợp đồng (ký kết hợp đồng lao động, tiền công, bảo hiểm...).

Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

- Năm 2023, UBND thành phố đã thực hiện: (1) Cho nghỉ tự túc đối với viên chức **03** trường hợp; (2) chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức **03** trường hợp, (3) ban hành Quyết định nghỉ hưu đúng tuổi **04** trường hợp; (5) Đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm và xếp lương chuyên viên chính cho cán bộ, công chức, viên chức: **06** trường hợp; (6) Trình UBND tỉnh phê duyệt nâng bậc lương nâng bậc lương trước thời hạn đối với 02 trường hợp là cán bộ thuộc diện BTV Tỉnh uỷ quản lý, (7) Thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo thẩm quyền phân cấp; (8) Thực hiện các quy trình tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với **28** trường hợp; (9) Ban hành Thông báo cho **08** đồng chí và Quyết định cho **05** đồng chí về hưu đúng tuổi, (10) Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp mới: **1.145** giáo viên; (11) Ban hành Quyết định xếp lương, bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp kiêm nhiệm đối với cán bộ cấp xã: **14** trường hợp; cho thôi việc, giải quyết chế độ thôi việc đối với công chức: **02** trường hợp; xếp phụ cấp chức vụ lãnh đạo; (12) ban hành Quyết định nghỉ hưu hưởng BHXH: **01** trường hợp; xếp lương cán bộ cấp xã bầu lần đầu chức danh Chủ tịch Hội Nông dân: **01** trường hợp; (13) Nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, thâm niên quân sự năm 2023: **98** trường hợp; (14) Quyết định miễn nhiệm, bổ nhiệm lại phụ trách kế toán **11** trường hợp; (15) Quyết định xếp lương theo trình độ đào tạo mới, phụ cấp thâm niên quân sự, xếp lương, phụ cấp đối với Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã thuộc đối tượng hưởng hưu trí theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP: **04** trường hợp.

- 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố: (1) Quyết định chấm dứt hợp đồng đối với **02** trường hợp ; (2) Xét duyệt nâng bậc nâng lương thường xuyên; phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND thành phố 6 tháng đầu năm 2024 theo phân cấp quản lý. (3) Ban hành Quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức đối với 34 trường hợp (Giáo viên: 23; nhân viên y tế: 06; nhân viên thiết bị thí nghiệm: 05); (4) chuyển đổi mã ngạch viên chức đối với 01 trường hợp; (5) Thực hiện các quy trình bổ nhiệm lại đối với cán bộ quản lý Hiệu Trưởng Trường Tiểu học Trần Phú; Triển khai, hướng dẫn, tổng hợp 16 trường hợp đến kỳ thực hiện quy trình bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đến khi nghỉ hưu theo quy định (Bổ nhiệm lại: 15; Kéo dài thời gian giữ chức vụ đến khi nghỉ hưu theo quy định: 01); trình Thường trực Thành ủy

cho ý kiến thực hiện quy trình theo quy định đối với 10 trường hợp (*Bổ nhiệm lại: 15; Kéo dài thời gian giữ chức vụ đến khi nghỉ hưu theo quy định: 01*). (6) Quyết định xếp lương, bảo lưu phụ cấp, xếp phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ cấp xã: **06** trường hợp; (7) Quyết định, Thông báo nghỉ hưu hưởng BHXH đối với công chức cấp xã: **02** trường hợp; (8) Báo cáo Sở Nội vụ đề nghị xếp lương đối với cán bộ cấp xã bầu lần đầu: **01** trường hợp.

- *Việc thực hiện đánh giá, xếp loại CBCCVV hàng năm. Việc báo cáo, thống kê về CBCCVV theo quy định tại cơ quan. Việc xem xét kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức (nếu có).*

Công tác đánh giá cán bộ, công chức tại các Phòng, ban đơn vị đã được UBND thành phố chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo được nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai; bảo đảm khách quan, công bằng. Việc đánh giá cán bộ, công chức được thực hiện thường xuyên, định kỳ hàng năm.

Ý kiến tham gia góp ý xây dựng phân tích trong các nội dung đánh giá đối với từng cán bộ, công chức ở các phòng, ban cơ bản đúng thực chất.

Việc thực hiện đánh giá công chức trong các phòng, ban, đơn vị đã từng bước dân chủ và nghiêm túc hơn, đánh giá theo các nội dung được quy định trong Quy chế đảm bảo thực tế và chất lượng:

+ Chất lượng công việc đạt cao.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật tốt.

+ Tinh thần phối kết hợp trong công tác giữa các phòng, ban, đơn vị, giữa cán bộ, công chức chặt chẽ hơn.

Nhìn chung cán bộ công chức các phòng, ban thuộc UBND thành phố được đào tạo cơ bản, năng lực lãnh đạo, quản lý, chất lượng tham mưu ngày càng được nâng cao, nhạy bén, sáng tạo trong công việc, tiếp cận nhanh với công nghệ mới; đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được phân công.

+ Năm 2023: số công chức được đánh giá xếp loại: 87 công chức (Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $11/87 = 12,6\%$; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $76/87 = 87,4\%$; Hoàn thành nhiệm vụ: Không có; Không hoàn thành nhiệm vụ: Không có; Không xếp loại: Không có); số viên chức được đánh giá xếp loại: 1.462 (Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $847/1.462 = 33\%$; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $975/1.462 = 67\%$; Hoàn thành nhiệm vụ: Không có; Không hoàn thành nhiệm vụ: Không có; Không xếp loại: Không có); Số công chức cấp xã được đánh giá, xếp loại: 108 công chức cấp xã (Trong đó: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: $18/108 = 16,7\%$; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: $85/108 = 78,7\%$; Hoàn thành nhiệm vụ: $2/108 = 1,9\%$; Không hoàn thành nhiệm vụ: $2/108 = 1,9\%$; Không xếp loại: $01/108 = 0,9\%$).

- *Việc sắp xếp số lượng cấp Phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc. Công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cán bộ tại cơ quan; Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái đối với CBCCVV; việc tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương (nếu có).*

Ủy ban nhân dân thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thực hiện rà soát đối với trường hợp có thời gian giữ chức vụ từ 07 năm trở lên tại một vị trí cấp trưởng; rà soát việc sắp xếp số lượng cấp phó vượt so với quy định của Trung ương và quy định của tỉnh. Đến nay, thành phố không có trường hợp cấp

trường đảm nhận tại một vị trí từ 07 năm trở lên; không có đơn vị có số lượng cấp phó vượt quá số lượng theo quy định. Đồng thời, UBND thành phố chỉ đạo các đơn vị rà soát, điều động, luân chuyển đối với trường hợp công chức, viên chức đến thời hạn luân chuyển theo quy định; rà soát, bố trí, sắp xếp đảm bảo theo biên chế, vị trí việc làm, phù hợp với năng lực, sở trường công tác của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để phát huy hiệu quả cao nhất.

- *Việc quản lý hồ sơ CBCCVC, lao động hợp đồng (gồm cả hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý, trừ hồ sơ thuộc diện Tỉnh ủy quản lý đối với cấp huyện; diện Huyện, Thị, Thành ủy quản lý đối với cấp xã)*

Công tác quản lý hồ sơ cán bộ được UBND thành phố quan tâm, chú trọng thực hiện, các tài liệu trong hồ sơ đã được chú ý sắp xếp, lưu giữ khoa học phục vụ tốt cho việc tra cứu, khai thác hồ sơ CBCCVC toàn thành phố; Đồng thời sử dụng có hiệu quả phần mềm Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

6. Cải cách tài chính công

- *Việc thực hiện các quy định công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm được Thành phố thực hiện đầy đủ, đảm bảo về nội dung và thời gian theo quy định; Cụ thể:*

- Thành phố đã hướng dẫn các đơn vị dự toán thực hiện công khai tài chính theo quy định tại Thông tư số 326/TT-BTC ngày 23/12/2016 của Bộ Tài chính quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo các hình thức phù hợp với hoạt động của đơn vị (*niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, hoặc công khai bằng văn bản, công khai trên trang thông tin điện tử...*); Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu thực hiện công khai ngân sách huyện và ngân sách cấp huyện nhà nước đảm bảo đúng quy định tại Chương IV, Thông tư số 343/2016/TT-BTC, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ công khai và tình hình chấp hành chế độ báo cáo của các đơn vị; UBND các xã, phường công khai ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác ở xã đảm bảo đúng quy định tại Chương V, Thông tư số 343/TT-BTC; Sau khi giao dự toán ngân sách hàng năm, đều tiến hành tổ chức kiểm tra việc phân bổ, phân khai dự toán của các đơn vị; qua kiểm tra các đơn vị chấp hành nghiêm túc các quy định của nhà nước về phân bổ, phân khai dự toán ngân sách, chấp hành các quy định về công khai minh bạch trong quản lý ngân sách.

- *Thành phố đã ban hành và công khai trên cổng thông tin điện tử của Thành phố các nội dung: *Năm 2023: Quyết định số 11816/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố về công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023; Thông báo số 24/TB-UBND ngày 06/01/2023 của UBND Thành phố về tình hình thực hiện ngân sách thành phố 12 tháng năm 2022; Thông báo số 698/TB-UBND ngày 05/4/2023 của UBND Thành phố về tình hình thực hiện ngân sách thành phố quý I năm 2023; Thông báo số 1429/TB-UBND ngày 05/7/2023 của UBND Thành phố về công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố 06 tháng đầu năm 2023; Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022; Thông báo số 2045/TB-UBND*

ngày 03/10/2023 của UBND Thành phố về công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố 09 tháng đầu năm 2023); *6 Tháng đầu năm 2024: Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 05/01/2024 của UBND thành phố về công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024; Thông báo số 09/TB-UBND ngày 05/01/2024 của UBND thành phố về tình hình thực hiện ngân sách thành phố 12 tháng năm 2023; Thông báo số 213/TB-UBND ngày 05/4/2024 của UBND thành phố về công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách thành phố quý I năm 2024).

- *Việc kiểm soát ngân sách nhà nước chi thường xuyên, quy chế chi tiêu nội bộ; quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh, kinh phí từ ngân sách nhà nước được Thành phố thực hiện theo quy định;*

- Căn cứ các quy định của Trung ương, của Tỉnh, Sở trong việc thực hiện lập dự toán thu - chi ngân sách hàng năm, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố quyết nghị và ban hành các Quyết định: *Quyết định số 11436/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND thành phố “V/v giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2023”;* *Quyết định số 7388/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND thành phố “V/v giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024”* để các đơn vị triển khai, thực hiện phân khai dự toán chi tiết đảm bảo theo biên chế được giao, đáp ứng nhu cầu, yêu cầu nhiệm vụ phân công; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo theo quy định; Thành phố thực hiện cấp, chuyển kinh phí và quản lý kinh phí trên hệ thống Tabmis;

- 100% các đơn vị trực thuộc UBND Thành phố (*đơn vị dự toán, đơn vị sự nghiệp công lập*) đã thực hiện ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.

- *Về việc công tác tuyên truyền các chủ trương, cơ chế chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính tới tổ chức, cá nhân được UBND Thành phố triển khai: dưới hình thức các văn bản hướng dẫn, triển khai đến các đơn vị trực thuộc... khi có chỉ đạo của cấp trên; chỉ đạo Trung tâm Truyền thông và Văn hoá Thành phố đăng tải trên Cổng thông tin điện tử các nội dung: Công khai ngân sách; Thông tin tuyên truyền...*

- *Việc thực hiện báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan đơn vị, địa phương thực hiện kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách được nghiêm túc thực hiện; Thành phố đã thời ban hành các văn bản về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp quản lý điều hành thu, chi, công khai, minh bạch*

- Các văn bản hướng dẫn điều hành ngân sách: Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 “Về một số cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2023”; Công văn số 1428/UBND-TCKH ngày 10/5/2023 "Về việc thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023"; Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 “Về một số cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách năm 2024”; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 01/02/2024 "Kịch bản điều hành thu ngân sách Thành phố năm 2024"...

- Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: *Năm 2023: Báo cáo số 230/BC-UBND ngày 13/02/2023 về việc báo cáo Kết quả thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022; Quyết định số 602/QĐ-UBND 24/02/2023 của UBND TP về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Kế hoạch số 907/KH-UBND ngày 03/5/2023 của UBND thành phố Ông Bí về Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua "Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí" trên địa bàn thành phố Ông Bí, giai đoạn 2022-2030; Báo cáo số 1269/BC-UBND ngày 20/6/2023 của UBND thành phố Ông Bí về việc Báo cáo Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2023; Kế hoạch số 1561/KH-UBND ngày 21/7/2023 của UBND thành phố Ông Bí về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023-2025 và các năm tiếp theo trên địa bàn thành phố Ông Bí; *6 Tháng đầu năm 2024: Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 18/01/2024 về việc báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023; Quyết định số 594/QĐ-UBND 23/02/2024 của UBND TP về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024...

- *Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong quản lý thu, chi ngân sách được thực hiện theo quy định hiện hành:* UBND thành phố chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch Thành phố thực hiện thẩm định, phê duyệt quyết toán tài chính hàng năm cho các đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán ngân sách theo thời gian quy định; (Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm; Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND Tỉnh quy định thời gian lập, gửi và thời gian xét duyệt, thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm ở địa phương).

- *Việc hướng dẫn kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng tài sản công, kinh phí từ ngân sách;* các văn bản triển khai công tác kiểm tra, ban hành các quy chế quản lý tài sản công trên địa bàn được thực hiện theo quy định; Thành phố đã ban hành các văn bản hướng dẫn, báo cáo về quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể: *Năm 2023: Công văn số 196/UBND-TCKH ngày 27/01/2023 về việc đăng ký mua sắm tập trung năm 2023; Công văn số 321/UBND -TCKH ngày 08/02/2023 về việc đề nghị phê duyệt việc nhập dữ

liệu vào phần mềm quản lý tài sản công; Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 08/02/2023 về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022; Công văn số 283/UBND-TCKH ngày 06/02/2023 về việc rà soát tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng; Công văn số 322/UBND-TCKH ngày 08/02/2023 về việc sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất của Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Quảng Ninh; Báo cáo số 1324/UBND - TCKH ngày 27/4/2023 V/v báo cáo kết quả rà soát, cập nhật phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ưông Bí quý 1/2023; Công văn số 1535/UBND -TCKH ngày 19/5/2023 v/v đơn đốc, rà soát hồ sơ quy hoạch để thực hiện lập phương án sắp xếp nhà, đất theo KH số 116/KH - UBND ngày 5/5/2023 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1068/KH-UBND ngày 23/5/2023 V/v sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của thành phố Ưông Bí; Số 2384/UBND - TCKH ngày 4/8/2023 V/v rà soát phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trên địa bàn TP Ưông Bí; Số 1647/UBND - TCKH ngày 29/5/2023 v/v rà soát quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng làm cơ sở thực hiện sắp xếp nhà, đất trên địa bàn thành phố Ưông Bí; Số 1904/UBND-TCKH ngày 21/6/2023 V/v thực hiện Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh về việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Số 2301/UBND-TCKH ngày 28/7/2023 V/v rà soát, đánh giá tình hình thực hiện tiêu chuẩn, định mức đã được ban hành; Số 2401/UBND-TCKH ngày 7/8/2023 V/v đánh giá tình hình thực hiện NQ 62/202/NQ-HĐND về phân cấp, quản lý sử dụng TSC trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 v/v bán vật tư thu hồi: Nâng cấp đường bê tông rãnh thoát nước khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Ưông Bí. QĐ số 1064/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 v/v bán vật tư thu hồi: Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Đội Kiểm tra trật tự đô thị và môi trường thành phố. *6 Tháng đầu năm 2024: Công văn số 09/UBND-TCKH ngày 02/01/2024 “ V/v phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý 06 cơ sở nhà, đất của cơ quan, đơn vị trên địa bàn TP Ưông Bí; Công văn số 279/UBND -TCKH ngày 25/01/2024 về việc đăng ký mua sắm tập trung năm 2024; Báo cáo số 07/BC-UBND ngày 03/01/2024 về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023; Công văn số 51/BC -UBND ngày 17/01/2024 về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện mua sắm tập trung năm 2023; Công văn số 19/CV -TCKH ngày 15/01/2024 về việc báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn; Công văn số 285/UBND-TCKH ngày 25/01/2024 về việc đính chính thông tin đối với 01 cơ sở nhà, đất đề nghị phê duyệt giữ lại tiếp tục sử dụng trên địa bàn thành phố Ưông Bí; Công văn số 1239/UBND-TCKH ngày 8/5/2024 về việc lập phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 14 cơ sở nhà, đất của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Ưông Bí. Quyết định số 2290/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 “V/v thành lập Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị, tổ chức, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, thuộc phạm vi quản lý của thành phố Ưông Bí”; Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 14/5/2024 “Triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án

tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị, tổ chức, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, thuộc phạm vi quản lý của thành phố Ông Bí”; Công văn số 2318/UBND-TCKH ngày 14/8/2024 “V/v hướng dẫn thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, đơn vị, tổ chức, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý, thuộc phạm vi quản lý của thành phố Ông Bí”; Công văn số 1249/UBND-TCKH ngày 9/5/2024 “Hướng dẫn xử lý tài sản nguyên giá từ 5 đến dưới 10 tr trên phần mềm QLTSC của Bộ TC. Hướng dẫn nhập phần mềm QLTSC của Bộ TC năm 2024 trên hệ thống”.

- Việc thực hiện xây dựng định mức kinh tế- kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước, giá các loại dịch vụ khác được Thành phố thực hiện trên cơ sở Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của UBND Tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; từ đó chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp rà soát, đề xuất hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ công sử dụng NSNN của đơn vị (nếu cần) báo cáo UBND Thành phố trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; các đơn vị sự nghiệp công thực hiện lập phương án giá đối với dịch vụ công do đơn vị cung cấp theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

*** Hoạt động công thông tin điện tử Thành phố:**

- Ban hành Quyết định 2187/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 “Về ban hành Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động Công thông tin điện tử thành phố”, Duy trì hoạt động và thường xuyên cập nhật các tin, bài trên cổng thông tin điện tử Thành phố theo các quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Xây dựng đầy đủ các chuyên mục như: Giới thiệu thành phố Ông Bí, cơ cấu tổ chức bộ máy của các đơn vị hành chính nhà nước thành phố, sơ đồ, ảnh, số điện thoại bàn, số điện thoại di động của các cán bộ thuộc các đơn vị; xây dựng các chuyên mục: văn bản chỉ đạo điều hành, lịch công tác của lãnh đạo UBND thành phố, chuyên đổi số, văn bản pháp quy, tin tức hoạt động, chuyên mục hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ để hướng dẫn nghiệp vụ các phòng, ban thành phố....

- Thực hiện tuyên truyền về các hoạt động chính trị, xã hội trên địa bàn thành phố; tuyên truyền công tác chuyển đổi số: Đăng tải đầy đủ các kế hoạch chỉ đạo của thành phố về công tác chuyển đổi số, bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND trên cổng thông tin điện tử để công dân có thể dễ dàng tiếp cận và tham khảo cũng như tải các biểu mẫu để thực hiện giao dịch hành chính khi có nhu cầu; Tạo banner “**Kết quả thủ tục hành chính**” và liên kết đường link tới địa chỉ <http://hanhchinhcongquangninh.gov.vn>; dichvucong.quangninh.gov.vn chức, công dân tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

*** Mức độ sử dụng Chính quyền điện tử, Chính quyền số trong xử lý công việc (Tỷ lệ hồ sơ công việc xử lý toàn trình, mức độ sử dụng chữ ký số, tạo hồ sơ công việc, theo dõi nhiệm vụ,...):**

- Đã triển khai hoàn thành 10/12 mục tiêu⁹ chính quyền số theo kế hoạch 37/KH-UBND tỉnh và kế hoạch 274/KH-UBND, ngày 17/02/2023 của UBND thành phố đã đề ra.

- Đã phối hợp các sở, ngành kiểm tra, rà soát Hệ thống truyền hình trực tuyến thành phố; kiểm tra, rà soát lại chất lượng đường truyền chuyên dùng mạng WAN của thành phố kết nối đến trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh; hệ thống IoT trên địa bàn thành phố.

- Đã phối hợp với các sở, ngành của tỉnh triển khai các phần mềm nền tảng thuộc các lĩnh vực: *Lĩnh vực Tài nguyên Môi trường: Số hóa thủ tục hành chính; Lĩnh vực Quản lý đô thị; Lĩnh vực du lịch; Lĩnh vực Tư pháp; Lĩnh vực Thanh tra – Kiểm tra.*

Hệ thống chính quyền điện tử thành phố được cung cấp tại địa chỉ <http://congchuc.quangninh.gov.vn>. 100% văn bản phải được gửi, nhận và giải quyết hoàn toàn trên chính quyền điện tử; ngày 15/11/2022, UBND thành phố ban hành Quyết định số 7435/QĐ-UBND, về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số trên địa bàn thành phố.

- Đã triển khai phần mềm quản lý văn bản đến các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chuyên môn ngành dọc và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn Thành phố; Duy trì thực hiện nhận và gửi hoàn toàn bằng văn bản điện tử giữa các phòng, ban chuyên môn với các Sở, ngành của Tỉnh. 100% cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức thuộc UBND thành phố được cấp chữ ký số và sử dụng toàn trình tham mưu, ký nháy trình lãnh đạo phê duyệt. 100% lãnh đạo thành phố và lãnh đạo các phòng, ban đều sử dụng chữ ký số cá nhân để ký văn bản điện tử, lập hồ sơ công việc để lưu trữ văn bản, theo dõi hồ sơ công việc...

7.1. Công tác triển khai và xây dựng Kế hoạch (riêng hoặc lồng ghép vào kế hoạch chung) thực hiện một số chủ trương, chính sách của tỉnh về CNTT

- *Thực hiện Chương trình hành động 33-CTr/TU ngày 27/01/2015 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.* Thành phố đã ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong phát triển kinh tế - xã hội ngày càng sâu, rộng; Công nghệ thông tin đã được ứng dụng rộng rãi trong các cơ quan Đảng, quản lý hành chính nhà nước, trong các tổ chức, đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ, góp phần nâng cao năng lực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan đảng và bộ máy quản lý hành chính nhà nước; góp phần tích cực vào việc cải cách hành chính và đổi mới phương pháp, lề lối công tác của các cấp uỷ và chính quyền; phục vụ hiệu quả người dân và doanh nghiệp; nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, từ đó nâng cao hiệu quả, năng lực cạnh tranh của kinh tế thành phố. Hạ tầng công nghệ thông tin được chú trọng đầu tư, cơ bản đáp ứng được yêu cầu phục vụ ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Công tác chuẩn bị nguồn nhân lực phục vụ cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin được quan tâm, bước đầu đã xây dựng được đội ngũ cán bộ chuyên môn đủ trình độ và năng lực đảm đương các nhiệm vụ cơ bản của ngành thông tin và truyền thông.

⁹ các thủ tục hành chính ban hành mới đủ điều kiện, được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến; 100% hồ sơ được số hóa ngay từ khâu tiếp nhận đến trả kết quả cho người dân, 20% thủ tục hành chính được cung cấp biểu mẫu nhập liệu, số hóa đầu vào gắn với bóc tách dữ liệu; 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính đủ điều kiện được ký số và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản Công dân điện tử; 100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng chữ ký số, xử lý công việc trên hệ thống chính quyền điện tử; 100% người đứng đầu được đào tạo/bồi dưỡng/tập huấn về kỹ năng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; 90% các tổ chức cơ sở Đảng sử dụng sổ tay đảng viên; tối thiểu 50% cuộc họp giữa tỉnh với huyện; giữa huyện với xã.

- Hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số

Thành phố Uông Bí đã ban hành Quyết định số 1112/QĐ-UBND về Kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin thành Ban chỉ đạo chuyển đổi số thành phố Uông Bí, ngày 21/03/2023 ban hành Quyết định 957/QĐ-UBND của UBND thành phố về kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số toàn diện thành phố; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 27/01/2023 về hoạt động BCĐ thành phố năm 2023; đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCĐ chuyển đổi số thành phố; hằng năm, thành phố đều bám sát vào kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo của tỉnh xây dựng Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo thành phố để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với tình giao; định kỳ hằng quý họp đánh giá kết quả hoạt động chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn thành phố. UBND các xã, phường trên địa bàn thành phố đều thành lập BCĐ chuyển đổi số toàn diện và ban hành kế hoạch hoạt động của các đơn vị.

- Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Tỉnh ủy Quảng Ninh về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 thực hiện chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 01/3/2022 triển khai thực hiện phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Sau 02 năm triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU, đến nay, có 14/20 mục tiêu cần thực hiện đến năm 2025 cơ bản đạt yêu cầu đề ra theo từng năm, 06/20 mục tiêu đã và đang trong lộ trình triển khai thực hiện. Thành phố đã bám sát các mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể theo giai đoạn 2022-2023 để xác định tổng số nhiệm vụ được giao, chủ trì phối hợp triển khai thực hiện, kết quả cụ thể như sau:

*** Về Chính quyền số**

- Đã triển khai hoàn thành 08/10 mục tiêu¹⁰ về chính quyền số theo Nghị quyết của UBND thành phố đã đề ra;

- 01 mục tiêu¹¹ về phối hợp cung cấp dữ liệu phục vụ xây dựng 08 nền tảng dữ liệu của tỉnh (đã cung cấp cho sở Thông tin và Truyền thông).

- 01 mục tiêu¹² theo lộ trình năm 2024 bắt đầu triển khai, tuy nhiên thành phố đã triển khai thực hiện tốt và đang tiếp tục duy trì.

¹⁰ (1) 100% cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở, được trang bị cơ sở vật chất đảm bảo kỹ thuật, an toàn phục vụ chuyển đổi số; (2) 100% công việc ở cả 3 cấp từ tỉnh đến xã phải được xử lý trên hệ thống chính quyền điện tử (đặc biệt là trình ký văn bản điện tử, thực hiện các chức năng xử lý nội bộ). (3) 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số và trả cho người dân trên môi trường số; (4) 100% cơ quan khối Đảng liên thông các quy trình, dữ liệu, hồ sơ công việc từ cấp tỉnh đến cấp xã (trừ các nội dung mật); (5) tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; (6) Hết năm 2022, 100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương được đào tạo bồi dưỡng/tập huấn và có kỹ năng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và ra quyết định; (7) 100% cán bộ, công chức, viên chức được định kỳ hằng năm tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số; (8) trong đó 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số... Đảm bảo việc kết nối tất cả các cơ sở dữ liệu quốc gia (Dân cư, đất đai, doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm...) ngay sau khi được công bố để khai thác, sử dụng hiệu quả trên địa bàn tỉnh

¹¹ Phần đầu hết năm 2023 hoàn thành 08 cơ sở dữ liệu nền tảng quan trọng của tỉnh gồm: Đất đai; Cán bộ, công chức, viên chức, Y tế; Giáo dục; Quy hoạch; Du lịch; Đầu tư công; Giao thông. Các cơ sở dữ liệu nền tảng chuyên ngành khác (gồm: Tài nguyên, môi trường, Công nghiệp - năng lượng, Tài chính; Văn hóa; Xây dựng, Xúc tiến đầu tư, Tư pháp....), hạ tầng dữ liệu không gian cấp tỉnh hoàn thành trong năm 2024.

* Về Kinh tế số

- Đã triển khai hoàn thành 01/05 mục tiêu¹³ theo nghị quyết đề ra.
- Có 03/05 mục tiêu¹⁴ về tăng tỷ trọng kinh tế số và tăng năng suất lao động, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường triển khai thực hiện, tuy nhiên chưa đo lường được các tỷ lệ đã đặt ra.
- Còn 01/05 chỉ tiêu¹⁵ về hình thành khu công nghệ thông tin tập trung không nằm trên địa bàn thành phố Uông Bí.
- Trong 2 năm, trên địa bàn TP đã thành lập được 02 doanh nghiệp công nghệ số: (1) Công ty cổ phần giải pháp số FUNNY DEV; (2) Công ty cổ phần truyền thông và công nghệ O2. Hiện tại, cả 02 Công ty đều đang hoạt động hiệu quả, có nhiều đóng góp tích cực cho công tác chuyển đổi số, thông tin, truyền thông trên địa bàn thành phố.
- Đã triển khai ứng dụng vé điện tử, hóa đơn điện tử không thu phí tiền mặt tại 100% các trường học và trên địa bàn thành phố, Trung tâm Hành chính công và một cửa điện tử các xã, phường.

* Về Xã hội số

- Đã triển khai hoàn thành 03/05 mục tiêu¹⁶ Xã hội số theo Nghị quyết 09/NQ-TU đã đề ra.
- Còn 02/05 mục tiêu¹⁷ Xã hội số đã hoàn thành 98% mục tiêu đề ra.
- Phối hợp Sở Thông tin truyền thông, UBND các xã phường rà soát gắn địa chỉ số cho hơn 14.300/34.043 hộ dân cư = 42% địa chỉ số trên địa bàn thành phố.

* Về nhận thức số

- 100% lãnh đạo, CBCC, VC, NLĐ thành phố hằng năm đều được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ về công tác chuyển đổi số.
- 100% thành viên BCD chuyển đổi số toàn diện của tỉnh được tham gia chương trình bồi dưỡng chuyển đổi số toàn diện (Học online theo giáo trình Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện); 100% cán bộ, công chức viên chức, thành phố và UBND các xã, phường, tổ công nghệ số cộng đồng đều được tham gia chương trình bồi dưỡng theo chương trình online của Bộ thông tin truyền thông.

7.2. Hạ tầng kỹ thuật tại đơn vị và các đơn vị trực thuộc

¹² Từ năm 2024, 100% hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở cả 3 cấp được số hóa để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

¹³ 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. 100% tổ chức, cá nhân có kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử. Phân đầu toàn tỉnh quy tụ được 50 doanh nghiệp số, trong đó có ít nhất 03 doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phát triển các sản phẩm, dịch vụ số;

¹⁴ Kinh tế số chiếm ít nhất 20% GRDP của tỉnh; Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 10%, trong đó công nghiệp chế biến chế tạo đóng góp từ 47-50% kinh tế số; Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 11%/năm.

¹⁵ Hình thành khu công nghệ thông tin tập trung "Ha Long ICT Park" tại Khu du lịch quốc tế Tuần Châu (Thành phố Hạ Long) theo định hướng "Cảng dữ liệu" và Trung tâm đổi mới sáng tạo của khu vực phía Bắc.

¹⁶ 100% các hộ gia đình được sử dụng dịch vụ Internet băng rộng, trong đó hạ tầng mạng cáp quang đến hộ gia đình đạt 95%; 100% các trường học trên địa bàn tỉnh (từ các cấp học phổ thông đến đại học, cao đẳng, cơ sở đào tạo nghề của tỉnh) có nội dung chuyển đổi số trong chương trình giảng dạy, đào tạo. 100% học sinh các cấp có hồ sơ, học bạ điện tử, sổ liên lạc điện tử, triển khai tuyển sinh trực tuyến đầu cấp dựa trên dữ liệu số; Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử đạt 95%.

¹⁷ Phân đầu 100% người dân trong độ tuổi lao động có sử dụng điện thoại thông minh; 100% người dân có định danh số và mỗi gia đình đều có địa chỉ số; 100% người dân được chăm sóc sức khỏe trên nền tảng y tế số.

- *Tình hình trang bị, đầu tư hạ tầng CNTT và thực trạng sử dụng thiết bị (mạng LAN, WAN, thiết bị Wifi, máy tính để bàn/xách tay, các thiết bị ngoại vi, đường truyền, phòng máy chủ...).*

Toàn thành phố có 315 cán bộ công chức, viên chức, người lao động thuộc 28 cơ quan đơn vị hành chính nhà nước, trong đó có 13 phòng, ban; 04 đơn vị sự nghiệp và 11 đơn vị hành chính cấp xã. Để thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, trong thời gian qua, Thành phố đã quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, và trang thiết bị phục vụ làm việc, nhất là hệ thống thiết bị máy vi tính để tác nghiệp chuyên môn. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin thành phố đã được đầu tư, trang bị các thiết bị hiện đại đáp ứng nhu cầu xây dựng chính quyền điện tử như: 02 máy chủ Dell 2900; 01 thiết bị tường lửa fortigate; 01 thiết bị định tuyến router; 10 Switch Juniper, cisco 24port, 02 đường truyền internet tốc độ cao FTTH 200MB và kết nối mạng WAN, đường truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh; 01 đường truyền internet miễn phí tại Trung tâm hội nghị thành phố, các phòng ban thành phố, hệ thống wifi internet tốc độ cao... Ngoài ra thành phố còn lắp đặt hệ thống camera an ninh toàn bộ trụ sở cơ quan Thành ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể; hệ thống cửa an ninh để kiểm soát cán bộ và đối tác đến liên hệ công tác, hệ thống máy phát điện tự động đảm bảo cho việc vận hành chính quyền điện tử thành phố khi mất điện lưới.

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, phường đã được UBND thành phố trang bị hơn 120 máy tính có cấu hình đáp ứng yêu cầu phục vụ công việc của cán bộ, công chức, lao động; 100% cán bộ chuyên môn các phòng, ban được trang bị đầy đủ máy tính, máy in, máy scan, đường truyền internet tốc độ cao, phần mềm diệt virus có bản quyền, wifi tốc độ cao và các thiết bị văn phòng khác phục vụ công việc.

- 100% xã, phường có mạng nội bộ (LAN), mạng WAN đường truyền số liệu chuyên dùng của Tỉnh, hệ thống Router có chức năng tường lửa để bảo vệ an toàn mạng thông tin; 100% máy tính được kết nối Internet (trừ máy tính soạn văn bản mật), 100% cán bộ được trang bị máy tính phục vụ công việc, bộ phận một cửa điện tử xã, phường được trang bị thiết bị CNTT hiện đại theo tiêu chuẩn của UBND tỉnh Quảng Ninh quy định, tốc độ đường truyền Internet đáp ứng được yêu cầu sử dụng các hệ thống thông tin và khai thác thông tin trên internet phục vụ công việc.

b. Việc Quản lý kỹ thuật, vận hành các Hệ thống thông tin của đơn vị:

UBND thành phố phân công 01 đồng chí có bằng CNTT phụ trách tham mưu chuyên đổi số, 01 đồng chí Quản trị mạng thành phố, 01 đồng chí phụ trách Công thông tin điện tử, 01 đồng chí phụ trách CNTT tại Trung tâm hành chính công thành phố. Các đơn vị căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động phối hợp với các phòng, ban kiểm tra rà soát vận hành hệ thống mạng, hệ thống máy tính tại trụ sở UBND thành phố, các cơ quan đơn vị đảm bảo kết nối đường truyền đáp ứng công việc; đối UBND các xã, phường phân công 01 cán bộ kiêm nhiệm phụ trách chuyên đổi số, phối hợp với phòng VHTT thành phố, các đơn vị viễn thông VNPT Quảng Ninh thường xuyên kiểm tra đường truyền tín hiệu mạng WAN, đường truyền trực tuyến đảm bảo kết nối thông tin phục vụ công việc.

7.3. Ứng dụng CNTT

- *Tình hình sử dụng và khai thác các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh như: Thư công vụ; Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; Hệ thống*

Một cửa điện tử; Luân chuyển hồ sơ điện tử; Sử dụng chữ ký số; Cổng thông tin điện tử thành phần; Các phần mềm chuyên ngành như: Cấp phép trong lĩnh vực xây dựng, đất đai, ...

Ngày 29/3/2017, UBND thành phố đã ban hành Quyết định 1225/QĐ-UBND “Quy định về việc trao đổi văn bản điện tử trong các cơ quan nhà nước thành phố Ông Bí”, hướng dẫn triển khai Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 23/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, đồng thời triển khai phần mềm quản lý văn bản đến các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị chuyên môn ngành dọc và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn Thành phố; 100% cán bộ công chức, viên chức các cơ quan đều được cấp tài khoản sử dụng phần mềm quản lý văn bản và đồng bộ với thư điện tử công vụ. Đến nay, các đơn vị đã thực hiện nhận và gửi hoàn toàn bằng văn bản điện tử giữa các phòng, ban chuyên môn với các Sở, ngành của Tỉnh. 100% cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức thuộc UBND thành phố được cấp chữ ký số và sử dụng toàn trình tham mưu, ký nháy trình lãnh đạo phê duyệt. 100% lãnh đạo thành phố và lãnh đạo các phòng, ban đều sử dụng chữ ký số cá nhân để ký văn bản điện tử, lập hồ sơ công việc để lưu trữ văn bản, theo dõi hồ sơ công việc...

Ngày 15/11/2022, UBND thành phố ban hành Quyết định số 7435/QĐ-UBND, về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số trên địa bàn thành phố, các phòng, ban, đơn vị có thủ tục hành chính tiếp nhận tại trung tâm hành chính công đều được cấp chứng thư số thứ 2 để ký số toàn trình trả kết quả thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công Quốc gia và cổng dịch vụ công Quảng Ninh. Ngoài ra thành phố đã từng bước triển khai áp dụng nhiều phần mềm quản lý nhà nước áp dụng vào các phòng, ban chuyên môn của thành phố.

- Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 28/9/2019 về việc tăng cường triển khai, cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 8050/UBND-XD6 ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh, thành phố thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban, ngành thành phố và UBND các xã, phường rà soát các thủ tục hành chính đủ điều kiện xây dựng quy trình triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng dịch vụ công quốc gia <http://dichvucong.gov.vn> đảm bảo đúng quy định.

7.4. Về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 14/4/2014 của UBND Tỉnh về ban hành quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 23/2/2023 UBND thành phố ban hành kế hoạch số 322/KH-UBND về triển khai thực hiện chiến lược, an toàn an ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn thành phố Ông Bí; Công văn số 1063/UBND ngày 04/4/2023 “V/v tăng cường công tác bảo vệ bí mật đảm bảo an toàn an ninh thông tin trên địa bàn thành phố; Kế hoạch 1106/KH-UBND ngày 29/5/2023 “V/v tuyên truyền tập huấn an toàn, an ninh thông tin mạng tại thành phố Ông Bí năm 2023” thành phố đã tổ chức tập huấn cho toàn thể cán bộ công chức, viên chức thành phố và các xã, phường nhận thức về an toàn, an ninh thông tin, đồng thời thực hiện quy định của nhà nước, Luật an ninh mạng. Soạn thảo văn bản mật trên máy tính mật, không kết nối internet, không gửi văn bản mật trên môi trường mạng, phải sử dụng bao bì và con dấu theo quy định của nhà nước.

7.5. Về tình hình bố trí và sử dụng kinh phí cho ứng dụng và phát triển CNTT trong năm 2023 và đến tháng 6/2024

Ngay từ đầu năm, Thành phố đã ban hành Quyết định giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán thu chi ngân sách, đầu tư xây dựng năm 2023 và năm 2024. Trong đó, Ủy ban nhân dân thành phố đã dự toán chi ngân sách cho ứng dụng công nghệ thông tin vào các hạng mục như: Chi hoạt động chuyển đổi số (tổ chức các lớp tập huấn chuyển đổi số, hoạt động kiểm tra, giám sát của BCD chuyển đổi số Thành phố hàng năm) 50 triệu đồng; Phần mềm kế toán, thống kê cho UBND các xã, phường; phần mềm quản lý tài sản cố định, thuê đường truyền mạng tabmis, phần mềm quản lý tài chính - kế toán của phòng TCKH; Thuê bao đường truyền trực tuyến từ thành phố đến các xã, phường 112 triệu đồng, Thuê bao thêm đường truyền internet tốc độ cao FTTH 48 triệu đồng; thuê bao đường truyền số liệu chuyên dùng 130 triệu đồng tiền mua phí bảo vệ an toàn an ninh thông tin NCSC cho website 72 triệu đồng, đường truyền số liệu chuyên dùng tại Trung tâm HCC 186 triệu đồng... Tổng kinh phí năm 2023 chi cho ứng dụng CNTT là trên 1.113.600.000 đồng.

8. Công tác ISO

8.1. Kết quả xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015:

a) Phạm vi áp dụng bao gồm toàn bộ hoạt động liên quan đến thực hiện thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan

Trong những năm qua cấp Ủy, Chính quyền thành phố Uông Bí luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn, góp phần xây dựng một nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện chỉ đạo của tỉnh về triển khai hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh, UBND thành phố, Ban Chỉ đạo ISO thành phố đã chỉ đạo các phòng ban chức năng, UBND các xã, phường triển khai thực hiện số hóa các quy trình giải quyết TTHC, quy trình giải quyết công việc không phải là TTHC và các tài liệu khác thuộc hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng trên hệ thống phần mềm ISO điện tử vào hoạt động tại cơ quan, đơn vị. Ban hành Quyết định Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn. Từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2024, 100% thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Hành chính công thành phố và bộ phận một cửa UBND các xã, phường đã được cập nhật, số hóa đăng tải lên phần mềm ISO điện tử.

b) Hoạt động phổ biến, hướng dẫn áp dụng hệ thống tài liệu, quy trình giải quyết công việc cho toàn bộ cán bộ, công chức trong phạm vi xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng;

Từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2024, Ban Chỉ đạo ISO thành phố Uông Bí đã tham mưu UBND thành phố, phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ninh đơn vị trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Sở Khoa học Công nghệ tổ chức 02 chương trình đào tạo cấp Tỉnh, 07 chương trình đào tạo cấp thành phố cho đối tượng là lãnh đạo, cán bộ trực tiếp thực

hiện TTHC, cán bộ theo dõi ISO thuộc các phòng, ban, ngành thành phố và BCĐ ISO các xã, phường. Thông qua các buổi đào tạo, tập huấn giúp đội ngũ cán bộ, lãnh đạo các đơn vị quản lý, vận hành và sử dụng tốt hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, đóng góp tích cực vào công tác cải cách hành chính, chuyên đổi số của địa phương.

c) Sự tuân thủ của cơ quan đối với tất cả các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, chính sách, mục tiêu, quy trình, thủ tục, các quy định có liên quan khác và các yêu cầu pháp luật liên quan;

Từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2024, UBND thành phố Uông Bí đã ban hành Mục tiêu chất lượng; Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng; Quyết định về việc ban hành áp dụng các quy trình giải quyết TTHC trong hệ thống tài liệu của HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015; Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính trên địa bàn thành phố; ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo ISO 9001:2015, phân công trách nhiệm cho Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị liên quan thuộc UBND thành phố. Hoàn thành các quy trình nội bộ và hệ thống áp dụng chung như: Chính sách chấp nhận, mục tiêu chất lượng, phân tích bối cảnh tổ chức, đánh giá rủi ro - cơ hội, xây dựng chương trình đánh giá nội bộ, Quyết định ban hành áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 lên Hệ thống phần mềm ISO của thành phố và các xã, phường.

Trong quá trình triển khai UBND thành phố Uông Bí và Ban Chỉ đạo ISO thành phố Uông Bí đã phối hợp chặt chẽ với Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ninh xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Đến thời điểm kiểm tra cơ bản đã hoàn thành các nội dung chỉ đạo của BCĐ ISO tỉnh tại Công văn số: 254/BCĐ ISO ngày 18/3/2022¹⁸ và văn bản số 161/SKH-CN-TĐC ngày 20/02/2023 của Sở Khoa học công nghệ.

d) Việc thực hiện các quá trình giải quyết công việc và các quá trình được xác định trong Hệ thống quản lý chất lượng;

- Các phòng, ban, đơn vị liên quan thuộc UBND thành phố và UBND các xã, phường thường xuyên cập nhật các văn bản mới, văn bản quy phạm pháp luật thay đổi có liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng để

¹⁸ Thực hiện tốt việc quản lý, phân quyền tài khoản người dùng trên phần mềm ISO điện tử; hoàn thành việc số hóa tài liệu, quy trình giải quyết TTHC (việc cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung các quy trình nội bộ giải quyết TTHC), quy trình giải quyết công việc không phải là TTHC và các tài liệu khác thuộc hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 áp dụng trên hệ thống phần mềm ISO điện tử từ 30/8/2022 và tiếp tục duy trì thực hiện tốt cho đến nay. Toàn bộ các tài liệu của HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 được thực hiện, thẩm định, phê duyệt trên phần mềm ISO điện tử; đảm bảo đầy đủ các tài liệu kiểm chứng đối với việc thẩm định, đánh giá chấm điểm cuối năm của đơn vị.

- Chủ động phối hợp Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ninh đơn vị trực thuộc Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Sở Khoa học Công nghệ Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, tập huấn sử dụng thành thạo phần mềm ISO điện tử cho lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức tại cơ quan đơn vị (02 lớp đào tạo cấp tỉnh; 08 lớp đào tạo cấp thành phố); Cử cán bộ tham mưu công tác ISO tham dự đầy đủ các chương trình đào tạo chuyên sâu sử dụng hệ thống phần mềm ISO điện tử do BCĐ ISO tỉnh tổ chức;

- Hoàn thành việc Ban hành Kế hoạch duy trì áp dụng, cải tiến HTQLCL năm 2022; Xây dựng, ban hành chính sách chất lượng, MTCL, Kế hoạch thực hiện MTCL, Bối cảnh tổ chức, Đánh giá rủi ro - cơ hội, Báo cáo 6 tháng, Xây dựng chương trình đánh giá nội bộ...

áp dụng trong thời gian chậm nhất là ba tháng kể từ khi văn quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành.

- Thực hiện việc công bố/công bố bổ sung khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng để không ngừng hoàn thiện bảo đảm Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và các quy định của pháp luật.

- Cán bộ, công chức, viên chức được phân công nhiệm vụ theo dõi công tác ISO và trực tiếp thực hiện TTHC tại Trung tâm HCC thành phố và bộ phận một cửa các xã, phường thường xuyên tổ chức, thu thập, sắp xếp, lưu trữ các loại văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên, hồ sơ tài liệu được sắp xếp ngăn nắp, khoa học có hệ thống theo từng lĩnh vực; thuận tiện cho việc cập nhật các thay đổi của văn bản trong hoạt động xử lý công việc của đơn vị.

đ) Hoạt động xem xét của Lãnh đạo và hoạt động đánh giá nội bộ, thực hiện hành động khắc phục các điểm không phù hợp; công tác rà soát, ban hành Hệ thống tài liệu:

- Năm 2023 đã hoàn thành đảm bảo theo quy định;

- Năm 2024 đang triển khai thực hiện, theo kế hoạch dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2024.

e) Hoạt động xử lý các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (nếu có):

Tính đến thời điểm kiểm tra, không có khiếu nại phát sinh.

g) Hoạt động cải tiến trong Hệ thống quản lý chất lượng:

- Năm 2023 đã hoàn thành đảm bảo theo quy định.

- Năm 2024 đang thực hiện, theo kế hoạch dự kiến sau khi hoàn thành hoạt động xem xét của lãnh đạo và chương trình đánh giá nội bộ sẽ thực hiện, dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2023.

8.2. Kết quả việc tuân thủ theo các quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg

a) Việc bảo đảm sự tham gia của Lãnh đạo, các đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn BCĐ ISO cấp huyện, cấp xã, đồng thời triển khai xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 theo chỉ đạo của UBND tỉnh, BCĐ ISO tỉnh; thực hiện về việc chuyển đổi, xây dựng, duy trì và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố, góp phần xây dựng một nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Việc Người đứng đầu cơ quan xác nhận hiệu lực của Hệ thống quản lý chất lượng

- Đồng chí Chủ tịch UBND thành phố - Trưởng Ban Chỉ đạo ISO thành phố trực tiếp ký phê duyệt các quy trình TTHC áp dụng trên phần mềm ISO điện tử; ký các Quyết định ban hành, Quyết định công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015 đối với hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố Uông Bí.

- Đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố - Phó Ban Chỉ đạo ISO thành phố trực tiếp ký ban hành các văn bản chỉ đạo, báo cáo 6 tháng, báo cáo năm, trực tiếp dự và chỉ đạo các Hội nghị, chương trình đào tạo, tập huấn công tác ISO.

- Đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố trực tiếp chủ trì và tham gia vào chương trình đánh giá nội bộ, cải tiến của đơn vị.

c) Việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và thông báo bằng văn bản đến đơn vị chủ trì để theo dõi, tổng hợp; niêm yết tại trụ sở cơ quan và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan (nếu có)

Trong năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, UBND thành phố Uông Bí đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan kiểm tra, rà soát cập nhật lại quy trình TTHC, ban hành các Quyết định¹⁹ đảm bảo phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; đăng tải đầy đủ các văn bản theo yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

d) Việc cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng

Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới để kịp thời sửa đổi danh mục, nội dung, quy trình thủ tục hành chính trong thời gian chậm nhất là ba tháng kể từ khi văn quy phạm pháp luật có hiệu lực thi hành; niêm yết đầy đủ, công khai tại Trung tâm Hành chính công thành phố và Bộ phận một cửa hiện đại các xã, phường; Qua đó giúp Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 được áp dụng tại các cơ quan, đơn vị điều hành có hiệu quả hơn, giải quyết công việc công khai - minh bạch, thống nhất, rõ ràng trong quá trình xử lý công việc, tạo thói quen làm việc khoa học, hiệu quả cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn.

đ) Việc công bố/công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng

Thành phố đã Ban hành Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 về việc ban hành áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý nhà nước tại thành phố Uông Bí; đã hoàn thành xong việc cập nhật 100% các quy trình thực hiện TTHC trên phần mềm ISO điện tử, thực hiện chương trình đánh giá nội bộ và cải tiến trước khi ban hành Quyết định công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và công bố hoàn thành việc triển khai ISO điện tử trong năm 2023; năm 2024 đang triển khai các hoạt động thường niên, theo kế hoạch chương trình đánh giá nội bộ sẽ được thực hiện trong tháng 10, hoạt động cải tiến và công bố thực hiện trong tháng 10/2024.

e) Việc lựa chọn tổ chức tư vấn, chuyên gia tư vấn độc lập (nếu có)

Để thực hiện việc số hóa các quy trình giải quyết TTHC lên Hệ thống phần mềm ISO điện tử, UBND thành phố đã phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Quảng Ninh là đơn vị sự nghiệp thuộc Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ninh tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn cho đội ngũ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức phụ trách công tác ISO và trực tiếp thực hiện TTHC tại các phòng, ban, đơn vị. Qua các đợt tập huấn, Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất

¹⁹ Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 01/3/2022 về ban hành áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Ban hành Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 về “Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Uông Bí”; Ban hành Quyết định số: 7443/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 về việc “công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015”

lượng tỉnh Quảng Ninh đã hướng dẫn BCĐ ISO thành phố triển khai đồng bộ việc chuẩn hoá Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 sang phần mềm ISO điện tử tại các cơ quan hành chính cấp thành phố và UBND các xã, phường; hiện tại đang tiếp tục đào tạo nâng cao việc xây dựng quy trình giải quyết TTHC theo hướng cắt giảm tối đa thời gian giải quyết TTHC cho người dân.

g) Việc chuyển đổi Quy trình ISO đối với các thủ tục hành chính theo TCVN ISO 9001:2015

Ngay sau khi UBND tỉnh Quảng Ninh và các sở, ban, ngành ban hành quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi bổ sung. UBND thành phố đã chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát, cải tiến, xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo theo quy định.

h) Công tác đào tạo, tự đào tạo hàng năm của đơn vị.

Trong năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024, UBND thành phố Uông Bí đã nghiêm túc cử cán bộ phụ trách ISO thành phố và ISO các xã, phường tham gia chương trình đào tạo bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi ISO điện tử cấp tỉnh; Phối hợp Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tổ chức 02 lớp tập huấn cấp tỉnh tại thành phố Uông Bí và tổ chức 07 chương trình tập huấn đào tạo cấp thành phố cho đối tượng là lãnh đạo, cán bộ phụ trách ISO, cán bộ thực hiện TTHC tại các phòng, ban, ngành thành phố và thư ký ISO, cán bộ trực giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các xã, phường để hướng dẫn sử dụng, quản lý, vận hành phần mềm ISO điện tử và thực hiện chuyển đổi số ISO điện tử.

i) Hoạt động tự đánh giá, chấm điểm theo Bộ tiêu chí đánh giá chấm điểm theo Quyết định số 4309/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh:

Trong quá trình chuyển đổi số ISO điện tử, UBND thành phố, BCĐ ISO thành phố đã chỉ đạo các phòng, ban, ngành thành phố và UBND các xã, phường thực hiện việc cập nhật quy trình TTHC kèm tài liệu viện dẫn, tài liệu kiểm chứng, ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch, quyết định, báo cáo... cập nhật vào ISO điện tử đảm bảo theo quy định. Theo Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 09/01/2023; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 09/01/2024 về việc duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại UBND thành phố Uông Bí năm 2023 và năm 2024; Năm 2023 đã hoàn thành hoạt động đánh giá, chấm điểm theo Bộ tiêu chí đánh giá chấm điểm theo Quyết định số 4309/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND tỉnh; năm 2024 sẽ hoàn thành đảm bảo theo quy định xong trước ngày 15/11/2024.

8.3. Kết quả số hóa tài liệu và việc duy trì, áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trên phần mềm ISO điện tử.

Thực hiện Quyết định số 495/QĐ-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh, UBND thành phố Uông Bí đã ban hành Quyết định số 1210/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 về quy định Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống phần mềm ISO điện tử theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào các hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố Uông Bí. Phối hợp Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh tổ chức 09 đợt đào tạo, tập huấn (02 lớp do tỉnh tổ chức; 07 chương trình tập huấn do thành phố tổ chức), hướng dẫn việc quản lý, vận hành hệ thống phần mềm ISO điện tử. Đến nay tiếp tục thực hiện tốt việc quản lý phân quyền người dùng; Phân bổ thủ tục hành

chính các lĩnh vực cho các phòng, ban, đơn vị phụ trách; Xây dựng chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng, bối cảnh của tổ chức; Ban hành Quyết định ban hành áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Xây dựng kế hoạch đánh giá nội bộ; Hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật 277/277 quy trình giải quyết TTHC trên phần mềm ISO điện tử (đạt tỷ lệ 100%), hoàn thành chương trình đánh giá nội bộ, xem cải tiến và ban hành Quyết định công bố năm 2023; Năm 2024 đã sửa đổi, bổ sung, cập nhật 264/264 quy trình thủ tục giải quyết TTHC năm (đạt tỷ lệ 100%), hiện đang chuẩn bị thực hiện chương trình đánh giá nội bộ, xem xét cải tiến và ban hành Quyết định công bố (*dự kiến hoàn thành trong tháng 10/2024*).

II. CÔNG TÁC THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; chuyên môn và các tổ chức đoàn thể đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở

1.1. Việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở tỉnh, cơ quan, đơn vị

Công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Các cấp ủy đảng từ Thành phố đến cơ sở đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với quán triệt học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, trọng tâm là triển khai quán triệt và xây dựng Chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị năm 2023. Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí có Quyết định số 9362/QĐ -UBND ngày 14/11/2021 của UBND thành phố Uông Bí về ban hành Chương trình cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2021-2023; Công văn số 297/UBND-NV, ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023; Công văn số 366/UBND-NV ngày 13/02/2023 của UBND thành phố về việc báo cáo thực hiện kết luận của BCĐ thực hiện QCDC ở cơ sở tỉnh; Công văn số 1267/UBND-NV ngày 29/5/2023 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Kế hoạch của BTV tỉnh uỷ thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 1071/KH-UBND ngày 24/5/2023 của UBND thành phố về tổng kết 10 năm thi hành Luật hoà giải ở cơ sở trên địa bàn thành phố Uông Bí; Thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022.

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở”; Hướng dẫn 01-HD/BDVTW ngày 16/3/2021 của Ban Dân vận Trung ương về một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện quy chế dân chủ

ở cơ sở năm 2021. Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 02/12/2022 của Thành ủy và chủ đề công tác năm 2023 “*Đẩy mạnh thu hút đầu tư; nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; chung tay chỉnh trang đô thị*”, với sự nỗ lực, cố gắng, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, các lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp đã thực hiện và hoàn thành một số công trình trọng điểm của thành phố báo cáo UBND tỉnh để gắn biển chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày thành lập tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Việc triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Nghị quyết số 179/NQ-HĐND ngày 08/12/2023

a. Công tác quán triệt, tuyên truyền về Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Triển khai Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 20/6/2023 về triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 1384/KH-UBND ngày 28/6/2023 về triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Uông Bí; Kế hoạch số 1501/KH-UBND ngày 14/7/2023 của UBND thành phố Uông Bí về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam; Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương, Quy định số 11-QĐ/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân; nền nếp tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền được duy trì, thực hiện nghiêm.

- Thực hiện chỉ đạo Thành ủy, chính quyền từ thành phố đến cơ sở đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở gắn với quán triệt học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, trọng tâm là triển khai quán triệt và xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 27/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chủ đề công tác năm 2024 là “Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; phát triển văn hoá, con người giàu bản sắc Quảng Ninh”; Nghị quyết số 10/NQ-TU ngày 05/12/2023 của Thành ủy và chủ đề công tác năm 2024 “*Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế; phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh; triển khai quy hoạch, thúc đẩy đầu tư*”; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 16/01/2024 của UBND thành phố về triển khai thực hiện chủ đề công tác năm đối với nội dung: “*Phát triển văn hóa, con người giàu bản sắc Quảng Ninh*” trên địa bàn thành phố Uông Bí;

b. Việc cụ thể hoá và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở

Thành phố đã ban hành Quyết định số 9362/QĐ -UBND ngày 14/11/2021 của UBND thành phố Uông Bí về ban hành Chương trình cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2021-2023; Kế hoạch số 1384/KH-UBND ngày 28/6/2023 về triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Uông Bí; Kế hoạch số 1501/KH-UBND ngày 14/7/2023 của UBND thành phố Uông Bí về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam; Công văn số 3029/UBND-NV ngày 10/10/2023 của UBND thành phố về triển khai một số nội dung thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 06/02/2024 về Thực hiện chủ đề công tác năm 2024 về “*triển khai quy hoạch, thúc đẩy đầu tư*” trên địa bàn thành phố Uông Bí”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 02/02/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy gắn với phong trào “*Thành phố bốn mùa hoa*”; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND thành phố về “*nâng cao đời sống*

cho nhân dân"; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản về thực hiện dân chủ.²⁰ Ủy ban nhân dân thành phố kịp thời kiện toàn, quyết định phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND và các đồng chí Thành viên UBND thành phố.²¹ Các phòng, ban, đơn vị và 10/10 xã phường đã ban hành quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở xã, phường.

(7) Việc xây dựng và trình HĐND cùng cấp ban hành Nghị quyết về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định tại khoản 2, Điều 85 và điểm a, khoản 1, Điều 86, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Căn cứ khoản 2, Điều 85, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023 quy định “*Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở*”. Để tiếp tục thể chế hóa đầy đủ chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng và triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023, Bên cạnh đó để tiếp tục phát huy tốt những kết quả đã đạt được và khắc phục được những tồn tại, hạn chế nêu trên nhằm thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ để khiếu nại, tố cáo sai quy định của pháp luật, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân cần phải xây dựng và ban hành Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Uông Bí để tổ chức triển khai thực hiện. Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết số 213/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 của HĐND thành phố về các biện pháp thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Uông Bí; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 213/NQ-HĐND.

Theo quy định của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tại điểm a, khoản 1, Điều 86: “*HĐND cấp xã có trách nhiệm quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ trong phạm vi địa bàn cấp xã*”:²² HĐND cấp xã đã ban hành Nghị quyết **bảo đảm thực hiện dân chủ trên địa bàn cấp xã**, UBND cấp xã đã xây dựng kế

²⁰ Năm 2024: Công văn số 433/UBND-NV ngày 16/02/2024 của UBND thành phố về báo cáo thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024; Quyết định số 909/QĐ-CEUBND ngày 11/3/2024 của CEUBND thành phố về ban hành quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan UBND thành phố; Công văn số 696/UBND-NV ngày 14/3/2024 của UBND thành phố về việc xây dựng mô hình điển hình trong thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024; Công văn số 775/UBND-NV ngày 21/3/2024 về đăng ký xây dựng mô hình điển hình trong thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2024; Công văn số 1877/UBND-NV ngày 03/7/2024 của UBND thành phố về việc triển khai thực hiện Thông báo số 1526-TB/TU của Thường trực Thành ủy tại Hội nghị giao ban thực hiện dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2024.

²¹ Quyết định số 1139/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của Chủ tịch UBND thành phố về phân công nhiệm vụ chỉ đạo điều hành của Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND thành phố; Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 của UBND về ban hành kế hoạch cải cách hành chính thành phố năm 2023, trong đó xác định đầy đủ, cụ thể 6 nội dung công tác cải cách hành chính: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

²² Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND phường Thanh Sơn; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND phường Phương Đông; Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND phường Bắc Sơn; Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND phường Quang Trung; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND phường Nam Khê; Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 22/12/2023 của HĐND phường Yên Thanh; Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND phường Phương Nam; Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND phường Vàng Danh; Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 25/12/2023 của HĐND phường Trung Vương; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 30/12/2023 của HĐND xã Thượng Yên Công.

hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã, phường và triển khai tới các khu dân cư để thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, khu dân cư trên địa bàn thực hiện nghiêm túc các nội dung theo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Việc công khai được thực hiện thông qua công tác chỉ đạo bằng văn bản, thông qua việc thông báo tại các hội nghị giao ban hàng tuần, hàng tháng, quý, thông qua việc chuyển văn bản đến các phòng, ban, đơn vị và chuyển trực tiếp đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của thành phố. Những nội dung cần phải niêm yết công khai theo quy định (chi tiêu nội bộ, kê khai tài sản...) đều được Thủ trưởng cơ quan chỉ đạo và thực hiện đúng quy định.

Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, quy định chi tiêu nội bộ, quy chế văn hóa công sở, quy chế xét thi đua khen thưởng, kỷ luật và quy định có tính chất đặc thù. Định kỳ rà soát, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định mới và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Thủ trưởng đơn vị đều thực hiện tốt quy chế làm việc, thể hiện như: Việc duy trì chế độ giao ban định kỳ; thực hiện tốt việc công khai các nội dung công chức được biết như: Việc tuyển dụng, nâng bậc lương, nâng ngạch, và đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, đánh giá phân loại, khen thưởng, kỷ luật; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ, chính sách Công tác kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; nhân rộng các điển hình, mô hình thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở: Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện QCDC một mặt được lồng ghép trong nội dung kiểm tra của cấp ủy; mặt khác, đồng thời trực tiếp kiểm tra tại một số đơn vị nhằm đánh giá những thành tựu đạt được, những hạn chế, từ đó rút ra kinh nghiệm thực tiễn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về thực hiện Tăng cường công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, mô hình điển hình trong thực hiện QCDC ở cơ sở.

2. Kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở

a. Kết quả đạt được sau khi quán triệt, tuyên truyền về Luật

UBND thành phố xây dựng ban hành Kế hoạch số 1384/KH-UBND ngày 28/6/2023 về triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thành phố Ông Bí; Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trên cổng/trang thông tin điện tử, Facebook tin tức Ông Bí 24/7, Facebook DDCI Ông Bí với 155 tin bài để Nhân dân dễ tiếp cận và tra cứu. Thành phố đã phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc, UBND các xã, phường tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở với số lượng khoảng 4.000 lượt người (đối tượng tham gia là CBCCC cấp xã, Bí thư - Khu trưởng, Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, khu, Chi hội đoàn thể, đoàn viên các thôn, khu dân cư trên địa bàn thành phố). Phối hợp với Sở Tư pháp tập huấn, truyền truyền Luật dân chủ ở cơ sở nhân ngày pháp luật Việt Nam với số lượng 320 người tham gia.

Ban chỉ đạo thực hiện dân chủ các xã, phường đã bám sát Nghị quyết của Thường vụ, của BCH Đảng ủy xã, phường và chỉ đạo của cấp trên về công tác thực hiện dân chủ ở cơ sở của các cấp. Chỉ đạo công tác tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và những quy định của địa phương.

b. Kết quả việc thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở

Ủy ban nhân dân thành phố Ông Bí đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Kết luận số

120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở"; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 27/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở"; Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị. Các phòng, ban, đơn vị đã ban hành quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở xã, phường. Tổng hợp các báo cáo theo quy định, theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở Tỉnh, thành phố theo quy định.

Về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính: Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, UBND thành phố đã ban hành: 06 văn bản công văn chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, quản lý nghiêm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực thi công vụ Công văn số 110/UBND ngày 11/01/2023 của UBND thành phố v/v tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 về việc thành lập Đoàn Kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính thành phố Uông Bí năm 2023; Quyết định số 3780/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND thành phố "V/v thành lập đoàn kiểm tra công vụ trên địa bàn thành phố Uông Bí 2023; Kế hoạch số 1533/KH-UBND ngày 18/7/2023 về kiểm tra công vụ trên địa bàn thành phố Uông Bí; Công văn số 2722/UBND-NV ngày 08/9/2023 của UBND thành phố "V/v tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong xử lý công việc tại cơ quan, đơn vị" Số 3181/UBND-NV ngày 26/10/2023 của UBND thành phố V/v thực hiện công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng CP về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước. Từ đầu năm đến nay Đoàn Kiểm tra thành phố đã tổ chức kiểm tra đột xuất trên 42 lượt tại các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND thành phố và 10/10 xã, phường. Qua đó đã kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở.

Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện QCDC một mặt được lồng ghép trong nội dung kiểm tra của cấp ủy; mặt khác, đồng thời trực tiếp kiểm tra tại một số đơn vị nhằm đánh giá những mặt đạt được, những hạn chế, từ đó rút ra kinh nghiệm thực tiễn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về thực hiện Tăng cường công tác tuyên truyền, nhân rộng các điển hình, mô hình tiên tiến trong thực hiện QCDC ở cơ sở. Thường xuyên chỉ đạo xây dựng các phong trào thi đua "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; từng bước đưa quy chế dân chủ trở thành nếp sinh hoạt từ đó các tổ chức, cá nhân hiểu và thực hiện đúng các quyền, lợi ích hợp pháp thúc đẩy phong trào thi đua lao động sản xuất, tham gia thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được các cấp các

ngành cùng hệ thống chính trị của thành phố quan tâm, thực hiện theo đúng quy định, do đó tình hình khiếu nại, tố cáo không phát sinh thêm các vụ việc phức tạp mới, chủ yếu các vụ việc khiếu nại vẫn tập trung liên quan đến các dự án trước đây. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tiếp tục được chú trọng, chủ động phòng ngừa. Hàng tháng, Chủ tịch UBND thành phố và lãnh đạo các phòng, ban, ngành thành phố trực tiếp tiếp dân định kỳ vào ngày 01 và 15 hàng tháng tại Trụ sở tiếp công dân thành phố. Tham dự còn có Bí thư hoặc Phó Bí thư Thành ủy, Phó Chủ tịch HĐND thành phố; lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ thành phố thường xuyên tham dự các buổi tiếp công dân định kỳ để kịp thời nắm bắt, giám sát và chỉ đạo.

- *Về công tác tiếp công dân:* Từ 01/7/2023 đến 30/6/2024: Thành phố đã tiếp 319 người, số buổi tiếp theo quy định, thực tế 24 buổi; số đoàn đông người được tiếp 04 đoàn.

- *Về tiếp nhận và xử lý đơn thư:* Số đơn thư tiếp nhận 491 đơn thư (Trong đó đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 360 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết 131 đơn). Số vụ việc khiếu nại, tố cáo đã giải quyết 04 vụ.

- *Về công tác thanh tra:* Tăng cường công tác tự kiểm tra, thanh tra để kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh.

Căn cứ Quyết định số 11215/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023; Quyết định số 11486/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2023; Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024. Trên cơ sở kế hoạch thanh tra được phê duyệt, thanh tra thành phố Uông Bí đã triển khai thực hiện, Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ báo cáo là: 10 cuộc thanh tra²³. Số cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch là 06 cuộc²⁴;

²³ (01) Thành Kết luận số 2089/KL-UBND, ngày 10/7/2023 về việc Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; (02) Kết luận thanh tra số 02/KL-TTr ngày 12/9/2023 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành pháp luật về tài chính ngân sách năm 2021 tại trường mầm non Phương Nam và trường THCS Bắc Sơn; (03) Kết luận thanh tra số 03/KL-TTr ngày 10/10/2023 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý thực hiện dự án kinh doanh sinh vật cảnh và dịch vụ sinh thái tại phường Thanh Sơn của Cty CP Hà Khánh Anh; (04) Kết luận thanh tra số 04/KL-TTr ngày 10/10/2023 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý đất và trật tự xây dựng tại phường Vàng Danh, phường Bắc Sơn năm 2022; (05) Kết luận thanh tra số 01/KL-TTr ngày 12/01/2024 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành chính sách, pháp luật về quy hoạch và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị của Thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn 2015-2022); (06) Kết luận số 256/KL-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Uông Bí kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý tài chính đối với Ban Quản lý Chợ trung tâm từ 01/01/2021 đến 31/10/2023; (07) Kết luận số 352/KL-UBND ngày 01/02/2024 của UBND thành phố Uông Bí kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các công trình do UBND phường Nam Khê và phường Trung Vương làm chủ đầu tư; (08) Kết luận số 977/KL-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thành phố Uông Bí kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện công vụ của cán bộ công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; (09) Quyết định thanh tra số 17/QĐ-TTr ngày 03/6/2024 thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các công trình do Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố và UBND phường: Phương Nam và Phương Đông làm Chủ đầu tư; (10) Quyết định thanh tra số 16/QĐ-TTr ngày 03/6/2024 Thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

²⁴ (01) Thành Kết luận số 2089/KL-UBND, ngày 10/7/2023 về việc Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; (02) Kết luận thanh tra số 02/KL-TTr ngày 12/9/2023 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành pháp luật về tài chính ngân sách năm 2021 tại trường mầm non Phương Nam và trường THCS Bắc Sơn; (03) Kết luận thanh tra số 03/KL-TTr ngày 10/10/2023 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý thực hiện dự án kinh doanh sinh vật cảnh và dịch vụ sinh thái tại phường Thanh Sơn của Cty CP Hà Khánh Anh; (04) Kết luận thanh tra số 04/KL-TTr ngày 10/10/2023 của Chánh thanh tra thành phố Uông Bí thanh tra về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý đất và trật tự xây dựng tại phường Vàng Danh, phường Bắc Sơn

số cuộc thanh tra đột xuất 04 cuộc²⁵.

Qua thanh tra đã phát hiện tổng số tiền sai phạm là 56.320.000đ. Qua thanh tra đã kiến nghị các đơn vị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 15 tập thể và 65 cá nhân. Tiến hành Xử lý trách nhiệm: 02 người (hình thức Khiển trách).

- *Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở*

Ủy ban nhân dân thành phố Ông Bí đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về "Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở"; Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 27/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở"; Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị.

Về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính: Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, UBND thành phố đã ban hành: 06 văn bản công văn chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, quản lý nghiêm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực thi công vụ:²⁶.

- *Năm 2023*: Tổng số đoàn/lượt kiểm tra, giám sát: 02 đoàn; Tổng số đơn vị

năm 2022; (05) Quyết định thanh tra số 17/QĐ-TTr ngày 03/6/2024 thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các công trình do Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố và UBND phường: Phường Nam và Phường Đông làm Chủ đầu tư; (06) Quyết định thanh tra số 16/QĐ-TTr ngày 03/6/2024 Thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

²⁵ (01) Kết luận thanh tra số 01/KL-TTr ngày 12/01/2024 của Chánh thanh tra thành phố Ông Bí thanh tra về việc chấp hành chính sách, pháp luật về quy hoạch và quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị của Thành phố Ông Bí, tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn 2015-2022); (02) Kết luận số 352/KL-UBND ngày 01/02/2024 của UBND thành phố Ông Bí kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản đối với các công trình do UBND phường Nam Khê và phường Trung Vương làm chủ đầu tư; (03) Kết luận số 977/KL-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thành phố Ông Bí kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện công vụ của cán bộ công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; (04) Kết luận số 256/KL-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Ông Bí kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý tài chính đối với Ban Quản lý Chợ trung tâm từ 01/01/2021 đến 31/10/2023.

²⁶ Công văn số 110/UBND ngày 11/01/2023 của UBND thành phố v/v tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 27/01/2023 về việc thành lập Đoàn Kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính thành phố Ông Bí năm 2023; Quyết định số 3780/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND thành phố "V/v thành lập đoàn kiểm tra công vụ trên địa bàn thành phố Ông Bí 2023; Kế hoạch số 1533/KH-UBND ngày 18/7/2023 về kiểm tra công vụ trên địa bàn thành phố Ông Bí; Công văn số 2722/UBND-NV ngày 08/9/2023 của UBND thành phố "V/v tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm trong xử lý công việc tại cơ quan, đơn vị" Số 3181/UBND-NV ngày 26/10/2023 của UBND thành phố V/v thực hiện công điện số 968/CĐ-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng CP về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước.

²⁷ Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 08/2/2023 của UBND thành phố thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định về pháp luật lao động, BHXH, ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2023; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 08/2/2023 của UBND thành phố về việc kiểm tra thực hiện Pháp luật lao động, BHXH, ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2023; Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 03/1/2024 của UBND thành phố thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định về pháp luật lao động, BHXH, ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2024; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 03/1/2024 của UBND thành phố về việc kiểm tra thực hiện Pháp luật lao động, BHXH, ATVSLĐ tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố năm 2024.

được kiểm tra, giám sát: 10/10 xã, phường; kiểm tra đột xuất trên 42 lượt tại các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND thành phố và 10/10 xã, phường. Qua đó đã kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở.

UBND thành phố ban hành các văn bản:²⁷ Phối hợp cùng các đơn vị đi kiểm tra về thực hiện pháp luật lao động tại 38 doanh nghiệp trên địa bàn thành phố. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót tồn tại hạn chế của doanh nghiệp trong việc thực hiện chế độ, chính sách pháp luật lao động có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người sử dụng lao động và người lao động về tiền lương, BHXH, ATVSLĐ, giải quyết đơn thư kiến nghị của NLĐ, thực hiện TULĐTT, HĐLĐ, trích nộp kinh phí công đoàn, tình hình khai báo TNLĐ... Giúp NLĐ và NSDLĐ nhận thức rõ hơn về quyền lợi và trách nhiệm khi tham gia BHXH; đồng thời nắm bắt thực trạng một số đơn vị thực sự khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có các biện pháp, giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến cho người lao động nắm bắt được đường lối chủ trương của Đảng, các chế độ chính sách, Pháp luật của Nhà nước, phát huy quyền dân chủ trực tiếp của người lao động; tạo điều kiện để người lao động được biết, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động.

Đã thành lập 8 công đoàn cơ sở với 81 đoàn viên công đoàn; kết nạp mới 914 đoàn viên công đoàn. Cơ bản các doanh nghiệp đã có tổ chức công đoàn xây dựng được các quy chế dân chủ ở cơ sở và quy chế đối thoại tại nơi làm việc, tuy nhiên vẫn có một số ít các doanh nghiệp nhỏ, ít lao động, sản xuất kinh doanh phân tán.. tổ chức hội nghị người lao động đơn giản, lồng ghép với hội nghị tổng kết, với các cuộc họp... thống nhất các nội dung liên quan nên người lao động ít có điều kiện bày tỏ tâm tư nguyện vọng của mình. Kiểm tra việc xây dựng nội dung quy chế dân chủ cơ sở tại doanh nghiệp, đối thoại định kỳ tại nơi làm việc, công khai kế hoạch sản xuất kinh doanh cho người lao động biết, công khai việc tuyển dụng và sử dụng của đơn vị, công khai chế độ tiền lương, tiền thưởng, nội quy lao động, các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và tài các khoản đóng góp của người lao động.

- *Đến tháng 6 năm 2024:* Để kiểm tra, giám sát việc chấp hành giờ giấc, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 về việc thành lập Đoàn Kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính thành phố Uông Bí năm 2024; Trong 6 tháng đầu năm 2024, Đoàn Kiểm tra thành phố đã tổ chức kiểm tra đột xuất 20 lượt tại các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND thành phố và 10/10 xã, phường. Qua đó đã kịp thời chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các phòng, ban, đơn vị, nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở.

Ban chỉ đạo (BCĐ) thực hiện QCDC ở cơ sở xã, phường đã xây dựng Chương

trình công tác QCDC ở cơ sở năm 2023, ban hành kế hoạch thực hiện, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2023. Các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo đã bám sát cơ sở, đôn đốc chỉ đạo các đơn vị được phân công phụ trách; tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Xây dựng và ban hành kế hoạch về thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở năm 2023; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa UBND với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

Các thành viên BCD đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC tại địa bàn, lĩnh vực được phân công với nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị hướng dẫn hoạt động của Ban chỉ đạo tại các cơ quan, đơn vị, xã, phường; quan tâm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo phản ánh về Thường trực BCD thành phố.

c. Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường

Thực hiện Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin thành phố phối hợp với các phòng, ban có liên quan, UBND các xã, phường rà soát sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước đảm bảo theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP quy định.

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ các xã, phường đã bám sát Nghị quyết của Thường vụ, của Ban chấp hành Đảng ủy phường và chỉ đạo của cấp trên về công tác thực hiện QCDC ở cơ sở của các cấp. Chỉ đạo công tác tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và những quy định của địa phương. Ủy ban nhân dân các xã phường đã xây dựng Kế hoạch, triển khai, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Nội dung công khai để Nhân dân biết

Việc công khai được thực hiện thông qua công tác chỉ đạo bằng văn bản, thông qua việc thông báo tại các hội nghị giao ban hàng tuần, hàng tháng, quý, thông qua việc chuyển văn bản đến các phòng, ban, đơn vị và chuyển trực tiếp đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của thành phố. Những nội dung cần phải niêm yết công khai theo quy định (thu chi ngân sách quý, chi tiêu nội bộ, kê khai tài sản...) đều được Thủ trưởng cơ quan chỉ đạo và thực hiện đúng quy định.

- Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, quy định chi tiêu nội bộ, quy chế văn hóa công sở, quy chế xét thi đua khen thưởng (Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của UBND thành phố về ban hành Quy chế công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn thành phố Uông Bí). Định kỳ rà soát, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định mới và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Thủ trưởng đơn vị đều thực hiện tốt quy chế làm việc, thể hiện như: Việc duy trì chế độ giao ban định kỳ; thực hiện tốt việc công khai các nội dung công chức được biết như: Việc tuyển dụng, nâng bậc lương, nâng ngạch, và đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, đánh giá phân loại, khen thưởng, kỷ luật; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức. Thông qua hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được biết, được tham gia đóng góp ý kiến vào những vấn đề quan trọng, đặc biệt là quy chế của cơ quan, các vấn đề liên quan đến đời sống, tiền lương, tiền thưởng... các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động.

- Các xã, phường đã chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung theo

Luật quy định cần phải công khai cho Nhân dân biết như: các chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi địa bàn cấp xã, ở thôn, ở tổ dân phố do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức; Các loại quỹ thu, chi từ Nhân dân; Các thủ tục hành chính liên quan đến Nhân dân; chính sách vay vốn phát triển sản xuất; chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách GPMB; danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách; các nội dung công khai được niêm yết tại trụ sở UBND các xã phường, các Nhà Văn hóa khu dân cư, trên loa truyền thanh của xã, phường, khu dân cư và công khai tại các vị trí thực hiện dự án.

Công khai việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, các khoản kêu gọi ủng hộ, các khoản huy động nhân dân đóng góp. Các khu dân cư đã thực hiện tốt việc kiểm tra niêm yết công khai các khoản đóng góp của nhân dân trong việc thu các loại quỹ. Công khai các khoản thu, chi ngân sách; các khoản quỹ giúp những hộ gia đình chính sách, gia đình hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn... chương trình giảm nghèo; các khoản thu, chi của các tổ chức; các cuộc vận động ủng hộ của nhân dân. triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung cần phải công khai cho Nhân dân biết như: các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; các dự án, công trình đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước; các quy hoạch dự án, kế hoạch sử dụng đất: Các loại quỹ thu từ Nhân dân; Các thủ tục hành chính liên quan đến Nhân dân; chính sách vay vốn phát triển sản xuất; chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội; chính sách GPMB; danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách; Các nội dung công khai được niêm yết tại trụ sở UBND các xã phường, các Nhà Văn hóa khu dân cư, trên loa truyền thanh của xã, phường, khu dân cư và công khai tại các vị trí thực hiện dự án.

Công khai các thông tin về khen thưởng các mặt công tác của địa phương, các báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra giám sát hàng năm. Các hoạt động chính trị lớn của phường trong năm phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, thể dục thể thao, các nội dung trên được niêm yết và công khai theo nhiều hình thức: thông tin trên chính quyền điện tử, trang thông tin điện tử; thông tin tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của phường và của các khu dân cư; công khai tại các cuộc họp cơ quan hàng tháng, quý; niêm yết tại trụ sở UBND phường và nhà văn hóa các khu dân cư.

- Nội dung Nhân dân bàn và quyết định

Những việc Nhân dân bàn và quyết định trực tiếp cơ bản đều được thực hiện đảm bảo theo các quy định Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, tổ chức để Nhân dân bàn và quyết định về: Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng ở thôn, khu dân cư, vận tích cực hưởng ứng vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa, xã hội hóa trong xây dựng đường giao thông nông thôn, đường điện chiếu sáng, thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”... Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức; Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư ngoài các khoản đã được pháp luật quy định; việc thu, chi, quản lý các khoản kinh phí, tài sản do cộng đồng dân cư được giao quản lý hoặc được tiếp nhận từ các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ hợp pháp khác; Nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Bầu, cho thôi làm Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố; Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; Các công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng dân cư không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với thuần

phong, mỹ tục và đạo đức xã hội.

Thực hiện công khai bàn bạc thống nhất với Nhân dân trong việc bình xét hộ nghèo hàng năm, thực hiện các chính sách hỗ trợ khác về vốn, giống cây trồng, vật nuôi cho Nhân dân. Trong thực hiện các chương trình dự án có hỗ trợ kinh phí, đều được công khai thông qua họp dân về đối tượng thụ hưởng, mức hỗ trợ.

- Nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định

Dự thảo các Nghị quyết; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch sử dụng đất và phương án điều chỉnh quy hoạch của thành phố; chương trình các mặt công tác; chương trình kiểm tra giám sát; phương án chuyển dịch cơ cấu kinh tế; dự toán, quyết toán ngân sách của thành phố được thông qua tại kỳ họp HĐND và các cuộc họp có liên quan đều được gửi đến các cơ quan, đơn vị để tham gia ý kiến.

Chủ trương, chính sách đầu tư, xây dựng, đất đai, xử lý chất thải và bảo vệ môi trường, đền bù, giải phóng mặt bằng và phương án di dân, tái định canh, định cư, dự án có quy mô di dân, tái định canh, định cư lớn, dự án có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án.

- Nội dung Nhân dân giám sát

Việc tổ chức phát quà tết của Trung ương, Tỉnh, Thành phố, phường cho các hộ gia đình người có công với cách mạng, cận nghèo và kinh phí vận động các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ tặng quà tết cho người có công, đối tượng khó khăn tết Nguyên Đán năm 2024; giám sát việc xã hội hoá nâng cấp mở rộng các tuyến đường liên khu; nạo vét kênh rạch, sửa chữa, xây dựng Nhà văn hoá thôn, khu...; giám sát việc vận động kinh phí triển khai mô hình camera an ninh trên địa bàn xã, phường.

Việc kiện toàn, kết quả hoạt động và việc bố trí kinh phí hoạt động cho Ban TTND, Ban GSDTCD, tổ hoà giải, tổ nhân dân tự quản ở xã phường, thị trấn.

Ban chỉ đạo (BCĐ) thực hiện QCDC ở cơ sở xã, phường đã xây dựng Chương trình công tác QCDC ở cơ sở năm 2023, ban hành kế hoạch thực hiện, kế hoạch kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2023. Các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo đã bám sát cơ sở, đôn đốc chỉ đạo các đơn vị được phân công phụ trách; tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Xây dựng và ban hành kế hoạch về thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở năm 2023; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa UBND với Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Kết quả hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng:

Các xã, phường đều rà soát, kiện toàn lại các Ban Thanh tra Nhân dân, duy trì tổ chức và hoạt động theo các quy định hướng dẫn tại Nghị định 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ; Các Ban TTND đã xây dựng Kế hoạch hoạt động, báo cáo và thống nhất với cấp ủy; tiến hành hoạt động giám sát thường xuyên các nội dung theo quy định, kịp thời phản ánh, kiến nghị với Chủ tịch UBND, Thủ trưởng cơ quan các đơn vị liên quan về các vấn đề được phát hiện; đồng thời có báo cáo đầy đủ tại hội nghị CBCC, VC, NLĐ. Ủy ban MTTQ các xã, phường phổ biến, tuyên truyền, tổ chức thực hiện quyền giám sát của công dân đối với các dự án đầu tư thông qua Ban giám sát đầu tư của cộng đồng theo đúng hướng dẫn của nghị định. Ban thanh tra nhân dân xã, phường đã tổ chức được 13 cuộc giám sát, phối hợp giám sát 18 cuộc, đã phát hiện và kịp thời kiến nghị, xử lý xong 01 vụ việc: giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc

thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở... Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thành lập 42 Ban GSDTCD, tổ chức giám sát 42 công trình được đầu tư từ ngân sách nhà nước, thành lập các Tổ giám sát tiến hành giám sát 147 công trình chính trang do nhân dân tự đóng góp, quá trình giám sát đã phát hiện và kiến nghị khắc phục các nội dung chưa đảm bảo đã giám sát, kiểm tra nhiều công trình xây dựng như đường bê tông, xây dựng nhà văn hóa... Qua đó đã kịp thời phát hiện các lỗi kỹ thuật liên quan đến chất lượng công trình để kiến nghị cấp có thẩm quyền khắc phục kịp thời theo quy định.

Ban Thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở xã, phường đã tập trung vào thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của HĐND, quyết định, chỉ thị của cấp trên, việc thu, chi ngân sách, quyết toán ngân sách, công khai tài chính, việc tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội, việc đầu tư xây dựng cơ bản góp phần đẩy nhanh tiến độ thi công, bảo đảm chất lượng các công trình hạ tầng. Công tác hòa giải ở cơ sở được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, góp phần củng cố tinh thần đoàn kết, tình làng nghĩa xóm trong nhân dân, giảm số đơn thư phải xem xét giải quyết của các cấp chính quyền.

Cấp Đảng ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân tạo điều kiện cho việc giám sát của Nhân dân trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND thành phố, ý kiến kiến nghị của cử tri và tình hình hoạt động của các đại biểu HĐND, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do Nhân dân đóng góp; đã tổ chức giám sát được 10 cuộc. Nội dung tập trung vào giám sát việc thu các loại quỹ trong dân; việc công khai thu, chi ngân sách của UBND các phường, xã; Việc trực tiếp công dân của Bộ phận trả kết quả thủ tục hành chính... Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng của các xã, phường, giám sát việc xã hội hoá nâng cấp mở rộng đường tại các khu phố; giám sát việc vận động kinh phí và đã triển khai mô hình camera an ninh trên địa bàn các xã, phường:

+ Năm 2023: Ban giám sát đầu tư của cộng đồng 10 phường, xã đã triển khai giám sát được 56 công trình:²⁸

+ Tính đến tháng 6/2024:²⁹ Số công trình đã giám sát 34 công trình gồm sửa chữa, xây dựng công trình văn hoá, nâng cấp đường, nạo vét sông, cải tạo hồ, lạch tưới tiêu.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về Thanh tra nhân dân và giám sát đầu tư CCD cho thành viên Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2022-2024 và thành viên Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, với tổng số 236 người tham gia. Việc xây dựng và

²⁸ Năm 2023: Phường Thanh Sơn (09 công trình); phường Yên Thanh (06 công trình); phường Bắc Sơn (01 công trình); phường Phương Nam (03 công trình); phường Vàng Danh (03 công trình); phường Nam Khê (06 công trình); phường Quang Trung (09 công trình); phường Trung Vương (05 công trình); phường Phương Đông (07 công trình); xã Thượng Yên Công (07 công trình).

²⁹ Đến tháng 6/2024: phường Nam Khê (05 công trình); phường Yên Thanh (05 công trình); phường Vàng Danh (05 công trình); phường Quang Trung (01 công trình); phường Trung Vương (11 công trình); phường Phương Đông (03 công trình); phường Thanh Sơn (03 công trình); xã Thượng Yên Công (01 công trình).

thực hiện QCDC ở xã, phường đã tác động tích cực đối với việc phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; phong trào phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; phong trào thi đua Dân vận khéo; đẩy mạnh thực hiện QCDC ở cơ sở đã phát huy được vai trò, tiềm năng, sức sáng tạo của Nhân dân tham gia bàn bạc, thực hiện những công việc của địa phương. Với việc triển khai hiệu quả dân chủ ở xã, phường, tính công khai, dân chủ ngày càng thể hiện rõ; qua đó đã tạo sự tin tưởng, đồng thuận trong Nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác hòa giải ở cơ sở được các cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, góp phần củng cố tinh thần đoàn kết, tình làng nghĩa xóm trong nhân dân, giảm số đơn thư phải xem xét giải quyết của các cấp chính quyền. Trên địa bàn kiện toàn và duy trì các tổ hòa giải. Năm 2023, các tổ hòa giải đã hòa giải thành công các vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp, không để điểm nóng phát sinh ở khu dân cư 36 vụ. Ủy ban nhân dân các xã, phường đã tổ chức được 140 cuộc tuyên truyền pháp luật trực tiếp với 29.806 lượt người tham dự, cấp phát 117.375 tài liệu tuyên truyền pháp luật. Các tổ hòa giải trên địa bàn thành phố đã tiếp nhận 64 vụ, trong đó hòa giải thành 63 vụ = 98.44%, hòa giải không thành 01 vụ = 1.56%. Kinh phí chi cho công tác hoà giải là 21.400.000 đồng (tăng 45 vụ so với cùng kỳ năm 2023). Thông qua việc thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở đã có tác động tích cực đối với phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự; góp phần tích cực xây dựng, củng cố tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể nhân dân, hội quần chúng ở cơ sở ngày càng vững mạnh, củng cố vững chắc hệ thống chính trị ở cơ sở, góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tăng cường củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng và nhân dân với các cấp chính quyền.

- Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố.

Thực hiện Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư. Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 12/01/2024 về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn thành phố Uông Bí. Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin thành phố phối hợp với các phòng, ban có liên quan, UBND các xã, phường rà soát sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước đảm bảo theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP. Đến nay, 10/10 xã, phường ban hành Quyết định công nhận quy ước cho 99 thôn, khu và đưa vào triển khai thực hiện.

3. Kết quả thực hiện dân chủ gắn với cải cách hành chính:

- Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện một số nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm các năm, việc nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn thành phố.

- Ủy ban nhân dân thành phố đã thực hiện việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính theo các quyết định công bố của Ủy ban nhân dân tỉnh. Cách thức niêm yết được thực hiện đúng quy định.

- Chỉ đạo việc rà soát các thủ tục, hoàn thành việc thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Nhờ đó, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của

Ủy ban nhân dân thành phố và các xã, phường được kiểm soát chặt chẽ, thường xuyên được rà soát để đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giải quyết và đề xuất với Ủy ban nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ đối với các thủ tục hành chính không phù hợp. Các thủ tục hành chính khi được Ủy ban nhân dân Tỉnh công bố đã được cắt giảm thời gian so với quy định của pháp luật, song khi thực hiện rà soát, xây dựng quy trình giải quyết, đối với những thủ tục hành chính có thể cắt giảm thêm thời gian giải quyết, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục thực hiện cắt giảm thời gian, đơn giản hóa việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân.

- Chất lượng hoạt động của Trung tâm Hành chính công thành phố ngày càng được nâng cao rõ rệt.

- Số hồ sơ giải quyết TTHC tại Trung tâm Hành chính công thành phố ngày càng tăng cao, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn trên 99%.

- Rà soát, cập nhật tên thủ tục và quy trình thực hiện của các TTHC mức độ 3, mức độ 4 trên trang <http://dichvucong.quangninh.gov.vn>.

- Thành phố đã triển khai thực hiện 100% thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận, thẩm định và phê duyệt tại Trung tâm Hành chính công thành phố.

- Việc xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính được Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện tốt.

4. Những khó khăn, vướng mắc về thực hiện dân chủ cơ sở và kiến nghị

4.1. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác phổ biến các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở, công tác rà soát, bổ sung quy chế, quy định đôi lúc chưa được thường xuyên, kịp thời; các nội dung công khai đến nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết còn hình thức. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị với cơ sở đôi lúc chưa chặt chẽ; trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, chưa cải tiến lề lối làm việc theo hướng sát dân, gần dân.

- Một số công chức, viên chức và người lao động chưa nhận thức đầy đủ về thực hiện Luật Thực hiện dân chủ. Chất lượng tham mưu của một số cán bộ công chức, viên chức và người lao động còn chưa đáp ứng yêu cầu, có lúc còn xem nhẹ, chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan do vậy chưa phát huy cao tính dân chủ.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo ở một số đơn vị còn chậm so với yêu cầu. Việc tham gia ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động vào các quy định, quy chế có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình chưa được chủ động, còn tâm lý ngại va chạm. Việc phát huy các quyền quyết định, quyền được kiểm tra, giám sát của người lao động còn nhiều hạn chế. Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở một số xã, phường có lúc hiệu quả chưa cao.

4.2. Nguyên nhân:

- Việc triển khai các văn bản về thực hiện dân chủ của Trung ương, của tỉnh có lúc chưa kịp thời. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện dân chủ hầu hết đều kiêm nhiệm. Công tác nắm tình hình ở một số nơi có lúc chưa kịp thời.

- Một vài cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn có tâm lý ngại phê bình, nể nang, thiếu kiến thức về tự phê bình và phê bình. Cán bộ, công chức kiêm nhiệm nên việc kiểm tra, giám sát còn hạn chế.

- Thời gian đầu tư cho các buổi sinh hoạt chuyên đề tuyên truyền các văn

bản về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở chưa nhiều.

4.3. Kiến nghị

Đề xuất với Tỉnh: Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về thực hiện dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu ở cấp huyện, cấp xã.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Xác định việc thực hiện công tác cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là sự gương mẫu của cán bộ công chức, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Việc triển khai thực hiện đồng thời các nhiệm vụ cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở đã tạo được chuyển biến tích cực trong việc nhận thức, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao hiệu quả, chất lượng của bộ máy Nhà nước; phát huy được trí tuệ của tập thể, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo được sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ cơ quan, xây dựng được môi trường làm việc thân thiện, thái độ, tác phong, lề lối làm việc của công chức chuyên nghiệp hơn; tạo sự đồng thuận cao của nhân dân trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ của chính quyền cơ sở, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, củng cố hệ thống Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. Đóng góp xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, phát triển hạ tầng cơ sở, đời sống nhân dân ngày càng nâng cao, góp phần xóa đói giảm nghèo ở địa phương.

Công tác cải cách hành chính được thành phố quan tâm, chỉ đạo thực hiện; UBND thành phố đã đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuẩn hóa bộ thủ tục, kịp thời cập nhật, sửa đổi, bãi bỏ các thủ tục hành chính không còn phù hợp. Chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật được nâng lên; TTHC được niêm yết công khai, đầy đủ phục vụ người dân, doanh nghiệp. Quá trình thực hiện được giám sát chặt chẽ, khoa học.

Tổ chức bộ máy hành chính nhà nước được rà soát, sắp xếp theo hướng tinh gọn. Công tác tuyển dụng và giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đúng, kịp thời; Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng; Kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng cao trong quá trình thực thi công vụ đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Công nghệ thông tin được ứng dụng mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước được thực hiện đồng bộ từ thành phố đến cấp xã, phường. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tiếp tục được duy trì.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hệ thống chính quyền điện tử tỉnh chưa tích hợp với phần mềm của các cơ quan ngành dọc (chưa liên thông được các phần mềm chuyên ngành của các cơ quan: Thuế, Công an, Bảo hiểm xã hội vào phần mềm một cửa điện tử) nên công tác giám sát, tổng hợp kết quả của các cơ quan ngành dọc còn hạn chế. Người dân vẫn còn chưa nhận thức rõ, chưa quan tâm nhiều trong việc tiếp cận các tiện ích, các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, số lượng công dân tự khai thác, sử dụng còn hạn chế.

- Hệ thống chính quyền điện tử tỉnh vẫn có thời điểm bị lỗi không truy cập vào phần mềm, không tải được văn bản, không ký số trực tiếp được đã ảnh hưởng

rất lớn quá trình triển khai 100% chỉ đạo, điều hành toàn trình trên chính quyền điện tử và quá trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

3. Phương hướng, biện pháp khắc phục.

- *Thứ nhất:* Có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, đồng bộ với quyết tâm cao và quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền từ thành phố đến cơ sở. Trong đó, phải phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, lấy kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế là một trong những nội dung đánh giá, xếp loại hằng năm đối với cán bộ, đảng viên có liên quan. Phải làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, coi đây là giải pháp trọng tâm, then chốt nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện; nhất là việc vận động phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên.

- *Thứ hai:* Quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế phải đồng bộ, công khai, dân chủ, minh bạch, thận trọng, nhân văn, không cầu toàn, nóng vội; "dễ làm trước, khó làm sau", vừa làm vừa rút kinh nghiệm, bảo đảm "hợp tình, hợp lý", lấy quyền và lợi ích của cán bộ, đảng viên làm cơ sở; vừa sắp xếp tinh gọn bộ máy nhưng không ảnh hưởng đến hoạt động chung của các cơ quan đơn vị.

- *Thứ ba:* Quan tâm công tác sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế, vướng mắc, phát huy những sáng kiến kinh nghiệm hiệu quả; kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, những cách làm tốt. Phải huy động sự tham gia, vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế; phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ thường xuyên tổ chức tập huấn, tổ chức hội nghị, hội thảo trao đổi kinh nghiệm trong thực hiện công tác cải cách hành chính, quy chế dân chủ.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, có ý kiến với các cơ quan có thẩm quyền đồng bộ hóa hệ thống chính quyền điện tử, giám sát và dần tiến tới xóa bỏ hệ thống sổ sách theo dõi theo ngành, lĩnh vực trong giải quyết thủ tục hành chính.

Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (b/c);
- TT Thành ủy, HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố (c/đ);
- Các phòng, ban, đơn vị (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thành